



Anand Sahib

Hành trình hướng tới tâm linh
Dịch thuật tiếng Việt

Mục lục

1.	Anand Sahib-----	1
2.	Người cầu nguyện -----	23
3.	Triết lý cho cuộc hành trình-----	27
4.	Vai trò của phụ nữ -----	29
5.	Vai Trò Của Phụ Nữ-----	31
6.	Chìa khóa khiêm tốn Tinh hoa trong hành trình của bạn ----	35



We are distributing Free Gutkas, Divine message of the Guru globally in all the major languages, To Continue this Monumental task, please donate at <https://sggsonline.com/donation>

This Sewa has been done by Sewadars & SikhBookClub.

This text is only a translation and only gives the essence of the Guru's Divine word. For a more complete understanding, please read the Gurumukhi Sri Guru Granth Sahib Ji. If any errors are noticed, please notify us immediately via email at walnut@gmail.com.

Publisher: SikhBookClub.com

ਰਾਮਕਲੀ ਮਹਲਾ ੩ ਅਨੰਦੁ

Raag Raamkalee, Third Guru, Anand ~ The Song Of Bliss:

ੴ ਸਤਿਗੁਰ ਪ੍ਰਸਾਦਿ ॥

One eternal God, realized by the grace of the True Guru: .

ਅਨੰਦੁ ਭਇਆ ਮੇਰੀ ਮਾਏ ਸਤਿਗੁਰੂ ਮੈ ਪਾਇਆ ॥

O' my mother, a state of bliss has welled up within me because I have met the True Guru.

ਸਤਿਗੁਰੁ ਤ ਪਾਇਆ ਸਹਜ ਸੇਤੀ ਮਨਿ ਵਜੀਆ ਵਾਧਾਈਆ ॥

Upon meeting the True Guru, I am in a state of intuitive peace and poise as if a joyous melody is vibrating in my mind.

ਰਾਗ ਰਤਨ ਪਰਵਾਰ ਪਰੀਆ ਸਬਦ ਗਾਵਣ ਆਈਆ ॥

It appears as if the jewel-like musical measures along with their fairy-like consorts have come to sing the praises of God.

ਸਬਦੇ ਤ ਗਾਵਹੁ ਹਰੀ ਕੇਰਾ ਮਨਿ ਜਿਨੀ ਵਸਾਇਆ ॥

Let us Sing the praises of God along with those who have enshrined God in their mind and are fully delighted.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਅਨੰਦੁ ਹੋਆ ਸਤਿਗੁਰੂ ਮੈ ਪਾਇਆ ॥੧॥

Nanak says, I am in bliss, because I have met the True Guru.

ਏ ਮਨ ਮੇਰਿਆ ਤੂ ਸਦਾ ਰਹੁ ਹਰਿ ਨਾਲੇ ॥

O' my mind, always remain attuned to God.

ਹਰਿ ਨਾਲਿ ਰਹੁ ਤੂ ਮੰਨ ਮੇਰੇ ਦੂਖ ਸਭਿ ਵਿਸਾਰਣਾ ॥

O' my mind, remain focused on God; He shall eradicate all the sorrows.

ਅੰਗੀਕਾਰੁ ਓਹੁ ਕਰੇ ਤੇਰਾ ਕਾਰਜ ਸਭਿ ਸਵਾਰਣਾ ॥

He shall always help you and shall accomplish all your tasks.

ਸਭਨਾ ਗਲਾ ਸਮਰਥੁ ਸੁਆਮੀ ਸੇ ਕਿਉ ਮਨਹੁ ਵਿਸਾਰੇ ॥

Why do you forsake that Master-God from your mind who is capable of doing everything?

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਮੰਨ ਮੇਰੇ ਸਦਾ ਰਹੁ ਹਰਿ ਨਾਲੇ ॥੨॥

Nanak says: O' my mind, always remain focused on God.

ਸਾਚੇ ਸਾਹਿਬਾ ਕਿਆ ਨਾਹੀ ਘਰਿ ਤੇਰੈ ॥

O' eternal God, what is there which is not in Your celestial home?

ਘਰਿ ਤ ਤੇਰੈ ਸਭੁ ਕਿਛੁ ਹੈ ਜਿਸੁ ਦੇਹਿ ਸੁ ਪਾਵਏ ॥

Everything is under Your control, but only that person receives whom You give yourself.

ਸਦਾ ਸਿਫਤਿ ਸਲਾਹ ਤੇਰੀ ਨਾਮੁ ਮਨਿ ਵਸਾਵਏ ॥

Then, he always sings Your praises, and enshrines Your Name in the mind.

ਨਾਮੁ ਜਿਨ ਕੈ ਮਨਿ ਵਸਿਆ ਵਾਜੇ ਸਬਦ ਘਨੇਰੇ ॥

The divine melody of the Shabad vibrates in the mind where dwells Naam.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸਚੇ ਸਾਹਿਬ ਕਿਆ ਨਾਹੀ ਘਰਿ ਤੇਰੈ ॥੩॥

Nanak says, O' the True Master, what is there that You don't have?

ਸਾਚਾ ਨਾਮੁ ਮੇਰਾ ਆਧਾਰੈ ॥

The eternal Naam is my only support.

ਸਾਚੁ ਨਾਮੁ ਅਧਾਰੁ ਮੇਰਾ ਜਿਨਿ ਭੁਖਾ ਸਭਿ ਗਵਾਈਆ ॥

The True Name is my only support which has eliminated all my greed.

ਕਰਿ ਸਾਂਤਿ ਸੁਖ ਮਨਿ ਆਇ ਵਸਿਆ ਜਿਨਿ ਇਛਾ ਸਭਿ ਪੁਜਾਈਆ ॥

Bringing peace and tranquility, Naam has manifest eternal in my heart and it has fulfilled all my desires.

ਸਦਾ ਕੁਰਬਾਣੁ ਕੀਤਾ ਗੁਰੂ ਵਿਟਹੁ ਜਿਸ ਦੀਆ ਏਹਿ ਵਡਿਆਈਆ ॥

I am forever dedicated to the Guru, who possesses such glory and greatness.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸੁਣਹੁ ਸੰਤਹੁ ਸਬਦਿ ਧਰਹੁ ਪਿਆਰੈ ॥

Nanak says: Listen O' saints, enshrine in your heart the love for the Guru's word.

ਸਾਚਾ ਨਾਮੁ ਮੇਰਾ ਆਧਾਰੈ ॥੪॥

The Eternal Naam is the support of my life.

ਵਾਜੇ ਪੰਚ ਸਬਦ ਤਿਤੁ ਘਰਿ ਸਭਾਰੈ ॥

That blessed heart feels as if the five primal sounds vibrating in there.

ਘਰਿ ਸਭਾਰੈ ਸਬਦ ਵਾਜੇ ਕਲਾ ਜਿਤੁ ਘਰਿ ਧਾਰੀਆ ॥

O' God, that blessed heart, in which You have instilled Your power, feels the divine music being played continuously.

ਪੰਚ ਦੂਤ ਤੁਧੁ ਵਸਿ ਕੀਤੇ ਕਾਲੁ ਕੰਟਕੁ ਮਾਰਿਆ ॥

You have brought under control that person's all the five demons (lust, anger, greed, attachment, and ego), and have removed his fear of death.

ਧੁਰਿ ਕਰਮਿ ਪਾਇਆ ਤੁਧੁ ਜਿਨ ਕਉ ਸਿ ਨਾਮਿ ਹਰਿ ਕੈ ਲਾਗੇ ॥

Only those people focused on God's Name, in whose destiny You have put the blessings of Naam from the very beginning.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਤਹ ਸੁਖੁ ਹੋਆ ਤਿਤੁ ਘਰਿ ਅਨਹਦ ਵਾਜੇ ॥੫॥

Nanak says, in that mind peace prevails as if the melody of continuous Divine music is being played.

ਸਾਚੀ ਲਿਵੈ ਬਿਨੁ ਦੇਹ ਨਿਮਾਣੀ ॥

Without the true longing for God, this human body is completely helpless.

ਦੇਹ ਨਿਮਾਣੀ ਲਿਵੈ ਬਾਝਹੁ ਕਿਆ ਕਰੇ ਵੇਚਾਰੀਆ ॥

Without the true longing for God, what can this helpless body do?

ਤੁਧੁ ਬਾਝੁ ਸਮਰਥ ਕੋਇ ਨਾਹੀ ਕ੍ਰਿਪਾ ਕਰਿ ਬਨਵਾਰੀਆ ॥

O' Master of the universe, no one except You is omnipotent; please bestow mercy.

ਏਸ ਨਉ ਹੋਰੁ ਥਾਉ ਨਾਹੀ ਸਬਦਿ ਲਾਗਿ ਸਵਾਰੀਆ ॥

Except You this body has no other support, it can be embellished only by attuning to the Guru's Word.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਲਿਵੈ ਬਾਝਹੁ ਕਿਆ ਕਰੇ ਵੇਚਾਰੀਆ ॥੬॥

Nanak says, without the love for God, what can this helpless body do?

ਆਨੰਦੁ ਆਨੰਦੁ ਸਭੁ ਕੋ ਕਹੈ ਆਨੰਦੁ ਗੁਰੂ ਤੇ ਜਾਣਿਆ ॥

Everyone talks of bliss; but bliss is known only through the Guru.

ਜਾਣਿਆ ਆਨੰਦੁ ਸਦਾ ਗੁਰ ਤੇ ਕ੍ਰਿਪਾ ਕਰੇ ਪਿਆਰਿਆ ॥

O' my dear friends, only when the Guru shows his grace, one comes to know about the real bliss from the Guru.

ਕਰਿ ਕਿਰਪਾ ਕਿਲਵਿਖ ਕਟੇ ਗਿਆਨ ਅੰਜਨੁ ਸਾਰਿਆ ॥

Granting His Grace, the Guru destroys all his sins and blesses him with the healing ointment of spiritual wisdom.

ਅੰਦਰਹੁ ਜਿਨ ਕਾ ਮੋਹੁ ਤੁਟਾ ਤਿਨ ਕਾ ਸਬਦੁ ਸਚੈ ਸਵਾਰਿਆ ॥

Those who eradicate attachment for the worldly things from within, their life is embellished by the Eternal God.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਏਹੁ ਅਨੰਦੁ ਹੈ ਆਨੰਦੁ ਗੁਰ ਤੇ ਜਾਣਿਆ ॥੭॥

Nanak says, this is the true bliss and this kind of bliss can only be known through the Guru.

ਬਾਬਾ ਜਿਸੁ ਤੂ ਦੇਹਿ ਸੋਈ ਜਨੁ ਪਾਵੈ ॥

Lạy Thiên Chúa của con, chỉ có người mà Ngài ban cho, mới nhận được hạnh phúc này.

ਪਾਵੈ ਤ ਸੋ ਜਨੁ ਦੇਹਿ ਜਿਸ ਨੇ ਹੋਰਿ ਕਿਆ ਕਰਹਿ ਵੇਚਾਰਿਆ ॥

Đúng vậy, chỉ một mình Ngài nhận được món quà phúc lạc này, mà Ngài ban cho; nếu không thì những tạo vật bất lực có thể làm gì?

ਇਕਿ ਭਰਮਿ ਭੂਲੇ ਫਿਰਹਿ ਦਹ ਦਿਸਿ ਇਕਿ ਨਾਮਿ ਲਾਗਿ ਸਵਾਰਿਆ ॥

Có một số người, bị lừa dối bởi sự nghi ngờ, tiếp tục lang thang trong tất cả mùa hè hương, nhưng có những người khác mà bạn tôn tạo cuộc sống bằng cách gắn họ với Naam.

ਗੁਰ ਪਰਸਾਦੀ ਮਨੁ ਭਇਆ ਨਿਰਮਲੁ ਜਿਨਾ ਭਾਣਾ ਭਾਵਏ ॥

Bởi ân sủng của Đạo sư, tâm trí của những người trở nên vô nhiễm, những người mà Ý chí của bạn làm hài lòng.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਜਿਸੁ ਦੇਹਿ ਪਿਆਰੇ ਸੋਈ ਜਨੁ ਪਾਵਏ ॥੮॥

Nanak nói: Lạy Chúa, chỉ một mình ông nhận được món quà hạnh phúc này cho người mà Ngài ban cho nó.

ਆਵਹੁ ਸੰਤ ਪਿਆਰਿਹੇ ਅਕਥ ਕੀ ਕਰਹ ਕਹਾਣੀ ॥

Hãy đến với các thánh nhân thân mến, chúng ta hãy suy tư về những nhân đức của Thiên Chúa không thể diễn tả được.

ਕਰਹ ਕਹਾਣੀ ਅਕਥ ਕੇਰੀ ਕਿਤੁ ਦੁਆਰੈ ਪਾਈਐ ॥

Chúng ta hãy nói về Đức Chúa Trời không thể diễn tả được đó, và suy nghĩ về cách mà Ngài có thể được nhận ra.

ਤਨੁ ਮਨੁ ਧਨੁ ਸਭੁ ਸਉਪਿ ਗੁਰ ਕਉ ਹੁਕਮਿ ਮੰਨਿਐ ਪਾਈਐ ॥

Thiên Chúa có thể được thực hiện bằng cách phó thác cơ thể, tâm trí, sự giàu có và mọi thứ của chúng ta cho Guru và bằng cách tuân theo mệnh lệnh của Ngài.

ਹੁਕਮੁ ਮੰਨਿਹੁ ਗੁਰੂ ਕੇਰਾ ਗਾਵਹੁ ਸਚੀ ਬਾਣੀ ॥

Hỡi những người thánh thiện, hãy tuân theo mệnh lệnh của Guru, và hát những lời ca ngợi của Đức Chúa Trời

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸੁਣਹੁ ਸੰਤਹੁ ਕਥਿਹੁ ਅਕਥ ਕਹਾਣੀ ॥੯॥

Nanak nói, hãy lắng nghe các thánh đồ, suy ngẫm về các đức tính của Đức Chúa Trời Không thể diễn tả.

ਏ ਮਨ ਚੰਚਲਾ ਚਤੁਰਾਈ ਕਿਨੈ ਨ ਪਾਇਆ ॥

Hỡi tâm trí hay thay đổi, thông qua sự thông minh, không ai đã từng nhận ra Chúa.

ਚਤੁਰਾਈ ਨ ਪਾਇਆ ਕਿਨੈ ਤੂ ਸੁਣਿ ਮੰਨ ਮੇਰਿਆ ॥

Tâm trí của tôi, hãy lắng nghe, chưa ai từng nhận ra Chúa qua sự thông minh

ਏਹ ਮਾਇਆ ਮੋਹਣੀ ਜਿਨਿ ਏਤੁ ਭਰਮਿ ਭੁਲਾਇਆ ॥

Maya này thật hấp dẫn; đã đi lạc tất cả trong nghi ngờ

ਮਾਇਆ ਤ ਮੋਹਣੀ ਤਿਨੈ ਕੀਤੀ ਜਿਨਿ ਠਗਉਲੀ ਪਾਈਆ ॥

Người Maya hấp dẫn này đã được tạo ra bởi cùng một vị thần, người cũng đã sử dụng lọ thuốc lừa dối ảo ảnh thế gian này cho người phạm.

ਕੁਰਬਾਣੁ ਕੀਤਾ ਤਿਸੈ ਵਿਟਹੁ ਜਿਨਿ ਮੋਹੁ ਮੀਠਾ ਲਾਇਆ ॥

Tôi dâng mình cho Chúa, Đấng đã làm cho sự gắn bó với Maya trở nên ngọt ngào.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਮਨ ਚੰਚਲ ਚਤੁਰਾਈ ਕਿਨੈ ਨ ਪਾਇਆ ॥੧੦॥

Nanak nói, hỡi tâm trí nhân hậu của tôi, không ai nhận ra Đức Chúa Trời qua sự thông minh.

ਏ ਮਨ ਪਿਆਰਿਆ ਤੂ ਸਦਾ ਸਚੁ ਸਮਾਲੇ ॥

Ôi tâm trí thân yêu của tôi, hãy luôn nhớ đến Thiên Chúa vĩnh cửu với tình yêu và sự tận tâm.

ਏਹੁ ਕੁਟੰਬੁ ਤੂ ਜਿ ਦੇਖਦਾ ਚਲੈ ਨਾਹੀ ਤੇਰੈ ਨਾਲੇ ॥

Gia đình mà bạn nhìn thấy sẽ không đi cùng bạn sau khi chết.

ਸਾਥਿ ਤੇਰੈ ਚਲੈ ਨਾਹੀ ਤਿਸੁ ਨਾਲਿ ਕਿਉ ਚਿਤੁ ਲਾਈਐ ॥

Tại sao bạn lại gắn bó tình cảm với điều cuối cùng sẽ không đồng hành cùng bạn?

ਐਸਾ ਕੰਮੁ ਮੂਲੇ ਨ ਕੀਚੈ ਜਿਤੁ ਅੰਤਿ ਪਛੋਤਾਈਐ ॥

Đừng bao giờ làm một hành động như vậy, mà cuối cùng bạn sẽ ăn năn.

ਸਤਿਗੁਰੂ ਕਾ ਉਪਦੇਸੁ ਸੁਣਿ ਤੂ ਹੋਵੈ ਤੇਰੈ ਨਾਲੇ ॥

Lắng nghe những lời dạy của Đạo sư đích thực, sẽ ở lại với bạn mãi mãi.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਮਨ ਪਿਆਰੇ ਤੂ ਸਦਾ ਸਚੁ ਸਮਾਲੇ ॥੧੧॥

Nanak nói, Ôi, tâm trí thân mến của tôi, luôn luôn yêu thương nhớ đến Đức Chúa Trời vĩnh cửu.

ਅਗਮ ਅਗੋਚਰਾ ਤੇਰਾ ਅੰਤੁ ਨ ਪਾਇਆ ॥

Hỡi Đức Chúa Trời khôn dò và không thể nhận biết được, chưa ai từng tìm thấy giới hạn của Ngài.

ਅੰਤੋ ਨ ਪਾਇਆ ਕਿਨੈ ਤੇਰਾ ਆਪਣਾ ਆਪੁ ਤੂ ਜਾਣਹੇ ॥

Vâng, không ai tìm thấy giới hạn của bạn và chỉ có bạn biết chính mình.

ਜੀਅ ਜੰਤ ਸਭਿ ਖੇਲੁ ਤੇਰਾ ਕਿਆ ਕੇ ਆਖਿ ਵਖਾਣਏ ॥

Tất cả các sinh vật và sinh vật đều là trò chơi của Ngài; làm sao mọi người có thể mô tả Ngài?

ਆਖਹਿ ਤ ਵੇਖਹਿ ਸਭੁ ਤੂਹੈ ਜਿਨਿ ਜਗਤੁ ਉਪਾਇਆ ॥

Chính Ngài là Đấng đã tạo ra thế giới này, chính Ngài là Đấng phán qua mọi sinh vật và chăm sóc chúng.

ਕਹੈ ਨਾਨਕ ਤੂ ਸਦਾ ਅਗੰਮੁ ਹੈ ਤੇਰਾ ਅੰਤੁ ਨ ਪਾਇਆ ॥੧੨॥

Nanak nói, Ôi Chúa ơi! Ngài luôn luôn không thể hiểu nổi và chưa ai từng tìm thấy giới hạn của các đức hạnh của Ngài.

ਸੁਰਿ ਨਰ ਮੁਨਿ ਜਨ ਅੰਮ੍ਰਿਤੁ ਖੇਜਦੇ ਸੁ ਅੰਮ੍ਰਿਤੁ ਗੁਰ ਤੇ ਪਾਇਆ ॥

Các thiên thần và nhà hiền triết tìm kiếm Mật hoa ambrosial; nhưng mật hoa này chỉ được lấy từ Guru.

ਪਾਇਆ ਅੰਮ੍ਰਿਤੁ ਗੁਰਿ ਕ੍ਰਿਪਾ ਕੀਨੀ ਸਚਾ ਮਨਿ ਵਸਾਇਆ ॥

Người mà Guru đã thể hiện lòng thương xót của mình đã nhận được mật hoa của Naam vì anh ta đã lưu giữ Thiên Chúa vĩnh cửu trong tâm trí của mình.

ਜੀਅ ਜੰਤ ਸਭਿ ਤੁਧੁ ਉਪਾਏ ਇਕਿ ਵੇਖਿ ਪਰਸਣਿ ਆਇਆ ॥

Lạy Chúa, tất cả chúng sinh đều do Ngài tạo ra; nhiều người khi thấy Guru đến trước mặt Ngài để tìm kiếm phước lành của Ngài.

ਲਬੁ ਲੇਭੁ ਅਹੰਕਾਰੁ ਚੂਕਾ ਸਤਿਗੁਰੁ ਭਲਾ ਭਾਇਆ ॥

Lòng tham và tính ích kỷ của họ bị xua tan, và Chân sư có vẻ dễ chịu.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਜਿਸ ਨੇ ਆਪਿ ਤੂਠਾ ਤਿਨਿ ਅੰਮ੍ਰਿਤੁ ਗੁਰ ਤੇ ਪਾਇਆ ॥੧੩॥

Nanak nói, chỉ có người mà Thiên Chúa đã trở nên nhân từ, mới nhận được mật hoa của Naam từ Guru.

ਭਗਤਾ ਕੀ ਚਾਲ ਨਿਰਾਲੀ ॥

Lối sống của các tín đồ là độc đáo và khác biệt.

ਚਾਲਾ ਨਿਰਾਲੀ ਭਗਤਾਹ ਕੇਰੀ ਬਿਖਮ ਮਾਰਗਿ ਚਲਣਾ ॥

Đúng vậy, lối sống của những người sùng đạo rất độc đáo và khác biệt; họ đi theo con đường khó khăn nhất.

ਲਬੁ ਲੇਭੁ ਅਹੰਕਾਰੁ ਤਜਿ ਤ੍ਰਿਸਨਾ ਬਹੁਤੁ ਨਾਹੀ ਬੋਲਣਾ ॥

Họ từ bỏ tham lam, ích kỷ và những ham muốn trần tục; họ không nói nhiều về bản thân họ.

ਖੰਨਿਅਹੁ ਤਿਖੀ ਵਾਲਹੁ ਨਿਕੀ ਏਤੁ ਮਾਰਗਿ ਜਾਣਾ ॥

Con đường họ đi theo trong cuộc sống sắc nét hơn một con dao hai lưỡi, và mịn hơn một sợi tóc (gian khổ và đầy thử thách).

ਗੁਰ ਪਰਸਾਦੀ ਜਿਨੀ ਆਪੁ ਤਜਿਆ ਹਰਿ ਵਾਸਨਾ ਸਮਾਣੀ ॥

Nhờ ân sủng của Guru, những người đã trút bỏ sự tự phụ của mình; ham muốn của họ đối với maya tan biến trong sự tưởng nhớ của Đức Chúa Trời

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਚਾਲ ਭਗਤਾ ਜੁਗਹੁ ਜੁਗੁ ਨਿਰਾਲੀ ॥੧੪॥

Nanak nói, hết tuổi này đến tuổi khác, lối sống của những người sùng đạo Đức Chúa Trời vẫn duy nhất và khác biệt.

ਜਿਉ ਤੂ ਚਲਾਇਹਿ ਤਿਵ ਚਲਹ ਸੁਆਮੀ ਹੋਰੁ ਕਿਆ ਜਾਣਾ ਗੁਣ ਤੇਰੇ ॥

Lạy Đức Chúa Trời, như Ngài muốn, các tạo vật của Ngài hành xử phù hợp; con không biết gì về đức tính của Ngài nữa.

ਜਿਵ ਤੂ ਚਲਾਇਹਿ ਤਿਵੈ ਚਲਹ ਜਿਨਾ ਮਾਰਗਿ ਪਾਵਹੇ ॥

Trên bất cứ con đường nào Ngài đặt chúng con, chúng con tự hành xử theo ý Ngài.

ਕਰਿ ਕਿਰਪਾ ਜਿਨ ਨਾਮਿ ਲਾਇਹਿ ਸਿ ਹਰਿ ਹਰਿ ਸਦਾ ਧਿਆਵਹੇ ॥

Thể hiện lòng thương xót, người mà Bạn đã hòa hợp với Naam, họ luôn yêu thương nhớ đến bạn.

ਜਿਸ ਨੇ ਕਥਾ ਸੁਣਾਇਹਿ ਆਪਣੀ ਸਿ ਗੁਰਦੁਆਰੈ ਸੁਖੁ ਪਾਵਹੇ ॥

Những người mà Ngài trì tụng những lời thiêng liêng trong những lời ca ngợi của Ngài, hãy tận hưởng sự bình an qua Đạo sư trong hội thánh.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸਚੇ ਸਾਹਿਬ ਜਿਉ ਭਾਵੈ ਤਿਵੈ ਚਲਾਵਹੇ ॥੧੫॥

Nanak nói: "Hỡi Đức Chúa Trời đời đời, như Ngài muốn, Ngài làm cho các sinh vật tự hành xử theo cách tương ứng.

ਏਹੁ ਸੋਹਿਲਾ ਸਬਦੁ ਸੁਹਾਵਾ ॥

Bài hát hạnh phúc này là Lời thiêng liêng đẹp nhất.

ਸਬਦੇ ਸੁਹਾਵਾ ਸਦਾ ਸੋਹਿਲਾ ਸਤਿਗੁਰੂ ਸੁਣਾਇਆ ॥

Đạo sư chân chính đã đọc bài hát vui mừng vĩnh cửu này, được tô điểm bằng Lời Chúa.

ਏਹੁ ਤਿਨ ਕੈ ਮੰਨਿ ਵਸਿਆ ਜਿਨ ਧੁਰਹੁ ਲਿਖਿਆ ਆਇਆ ॥

Bài ca phúc lạc này được lưu giữ trong tâm trí của những người có tiền định.

ਇਕਿ ਫਿਰਹਿ ਘਨੇਰੇ ਕਰਹਿ ਗਲਾ ਗਲੀ ਕਿਨੈ ਨ ਪਾਇਆ ॥

Nhiều người phạm đi lang thang xung quanh, khoe khoang về kiến thức nông cạn của họ, nhưng không ai từng nhận ra Đức Chúa Trời và nhận được hạnh phúc chỉ bằng những cuộc nói chuyện.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸਬਦੁ ਸੇਹਿਲਾ ਸਤਿਗੁਰੂ ਸੁਣਾਇਆ ॥੧੬॥

Nanak nói rằng vị Guru chân chính đã trì tụng phúc lạc ban cho Lời thiêng liêng.

ਪਵਿਤ੍ਰ ਹੋਏ ਸੇ ਜਨਾ ਜਿਨੀ ਹਰਿ ਧਿਆਇਆ ॥

Cuộc sống của những người sùng đạo đó đã trở nên trong sạch, những người đã suy gẫm về Đức Chúa Trời.

ਹਰਿ ਧਿਆਇਆ ਪਵਿਤ੍ਰ ਹੋਏ ਗੁਰਮੁਖਿ ਜਿਨੀ ਧਿਆਇਆ ॥

Vâng, những người đã yêu thương suy niệm về Thiên Chúa thông qua Guru đã trở nên vô nhiễm.

ਪਵਿਤ੍ਰ ਮਾਤਾ ਪਿਤਾ ਕੁਟੰਬ ਸਹਿਤ ਸਿਉ ਪਵਿਤ੍ਰ ਸੰਗਤਿ ਸਬਾਈਆ ॥

Mẹ, cha của họ, gia đình của họ, và tất cả những người tiếp xúc với họ đã được thánh hóa.

ਕਹਦੇ ਪਵਿਤ੍ਰ ਸੁਣਦੇ ਪਵਿਤ੍ਰ ਸੇ ਪਵਿਤ੍ਰ ਜਿਨੀ ਮੰਨਿ ਵਸਾਇਆ ॥

Danh Đức Chúa Trời là nguồn hạnh phúc đến nỗi những ai thốt ra và những người lắng nghe đều trở nên tinh khiết. Những người lưu giữ nó trong tâm trí của họ cũng trở nên vô nhiễm.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸੇ ਪਵਿਤ੍ਰ ਜਿਨੀ ਗੁਰਮੁਖਿ ਹਰਿ ਹਰਿ ਧਿਆਇਆ ॥੧੭॥

Nanak nói rằng, tất cả những ai đã suy niệm về Danh Đức Chúa Trời đều trở nên trong sạch.

ਕਰਮੀ ਸਹਜੁ ਨ ਊਪਜੈ ਵਿਣੁ ਸਹਜੈ ਸਹਸਾ ਨ ਜਾਇ ॥

Trạng thái đĩnh đạc trực giác không tốt đẹp thông qua các hành động nghi lễ, và nếu không có sự đĩnh đạc trực quan, sự hoài nghi không rời đi.

ਨਹ ਜਾਇ ਸਹਸਾ ਕਿਤੈ ਸੰਜਮਿ ਰਹੇ ਕਰਮ ਕਮਾਏ ॥

Mọi người đã từ bỏ sau khi thử tất cả các loại hành động, bởi vì sự hoài nghi không khởi hành bởi những hành động nghi thức đơn thuần.

ਸਹਸੈ ਜੀਉ ਮਲੀਣੁ ਹੈ ਕਿਤੁ ਸੰਜਮਿ ਧੋਤਾ ਜਾਏ ॥

Cái trí bị ô nhiễm bởi chủ nghĩa hoài nghi; làm thế nào nó có thể được làm sạch?

ਮੰਨੁ ਧੋਵਹੁ ਸਬਦਿ ਲਾਗਹੁ ਹਰਿ ਸਿਉ ਰਹਹੁ ਚਿਤੁ ਲਾਇ ॥

Làm sạch tâm trí của bạn bằng cách hòa hợp với lời của Guru, và giữ cho ý thức của bạn tập trung vào Chúa.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਗੁਰ ਪਰਸਾਦੀ ਸਹਜੁ ਉਪਜੈ ਇਹੁ ਸਹਸਾ ਇਵ ਜਾਇ ॥੧੮॥

Nanak nói, bởi Guru's Grace, sự đĩnh đạc trực giác nổi lên, và sự hoài nghi này bị xua tan.

ਜੀਅਹੁ ਮੈਲੇ ਬਾਹਰਹੁ ਨਿਰਮਲ ॥

Một số người, bề ngoài có vẻ trong sạch nhưng tâm trí của họ bẩn thỉu với tẻ nạn.

ਬਾਹਰਹੁ ਨਿਰਮਲ ਜੀਅਹੁ ਤ ਮੈਲੇ ਤਿਨੀ ਜਨਮੁ ਜੂਐ ਹਾਰਿਆ ॥

Vâng, những người bên ngoài tinh khiết và ô nhiễm bên trong, đã mất mạng con người của họ trong trò chơi này.

ਏਹ ਤਿਸਨਾ ਵਡਾ ਰੋਗੁ ਲਗਾ ਮਰਣੁ ਮਨਹੁ ਵਿਸਾਰਿਆ ॥

Họ bị ảnh hưởng bởi căn bệnh khủng khiếp của những ham muốn trần tục, và đã từ bỏ ngay cả ý nghĩ về cái chết khỏi tâm trí của họ.

ਵੇਦਾ ਮਹਿ ਨਾਮੁ ਉਤਮੁ ਸੇ ਸੁਣਹਿ ਨਾਹੀ ਫਿਰਹਿ ਜਿਉ ਬੇਤਾਲਿਆ ॥

Trong kinh Vệ Đà, Danh Đức Chúa Trời đã được tuyên bố là tối cao, nhưng họ không nghe lời khuyên này và tiếp tục lang thang như ma.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਜਿਨ ਸਚੁ ਤਜਿਆ ਕੂੜੇ ਲਾਗੇ ਤਿਨੀ ਜਨਮੁ ਜੂਐ ਹਾਰਿਆ ॥੧੯॥

Nanak nói, những người từ bỏ Sự thật (Thiên Chúa) và bám vào sự giả dối (Maya), đã mất mạng sống con người của họ trong trò chơi này.

ਜੀਅਹੁ ਨਿਰਮਲ ਬਾਹਰਹੁ ਨਿਰਮਲ ॥

Những người trong sạch từ bên trong và cũng vô nhiễm từ bên ngoài.

ਬਾਹਰਹੁ ਤ ਨਿਰਮਲ ਜੀਅਹੁ ਨਿਰਮਲ ਸਤਿਗੁਰ ਤੇ ਕਰਣੀ ਕਮਾਣੀ ॥

Những người đã học được hành vi và cách sống của họ từ Guru chân chính, vâng, họ tinh khiết từ bên trong và vô nhiễm từ bên ngoài.

ਕੂੜ ਕੀ ਸੋਇ ਪਹੁਚੈ ਨਾਹੀ ਮਨਸਾ ਸਚਿ ਸਮਾਣੀ ॥

Thậm chí không có một chút giả dối nào chạm đến họ và mong muốn của họ đối với Maya kết thúc trong sự thờ phượng sùng đạo.

ਜਨਮੁ ਰਤਨੁ ਜਿਨੀ ਖਟਿਆ ਭਲੇ ਸੇ ਵਣਜਾਰੇ ॥

Tốt nhất là các thương nhân của Naam, những người đã đạt được mục đích của cuộc sống con người bằng cách kiếm được sự giàu có của Naam.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਜਿਨ ਮੰਨੁ ਨਿਰਮਲੁ ਸਦਾ ਰਹਿ ਗੁਰ ਨਾਲੇ ॥੨੦॥

Nanak nói, những người có tâm trí trong sạch, luôn luôn tập trung vào lời của Guru.

ਜੇ ਕੇ ਸਿਖੁ ਗੁਰੂ ਸੇਤੀ ਸਨਮੁਖੁ ਹੋਵੈ ॥

Nếu bất kỳ đệ tử nào muốn trở nên thực sự trung thành với Guru.

ਹੋਵੈ ਤ ਸਨਮੁਖੁ ਸਿਖੁ ਕੇਈ ਜੀਅਹੁ ਰਹੈ ਗੁਰ ਨਾਲੇ ॥

Vâng, nếu bất kỳ đệ tử nào muốn trở nên trung thành với Đạo sư, thì anh ta phải tuân theo lời dạy của Guru một cách chân thành)

ਗੁਰ ਕੇ ਚਰਨ ਹਿਰਦੈ ਧਿਆਏ ਅੰਤਰ ਆਤਮੈ ਸਮਾਲੇ ॥

Anh ta nên suy ngẫm về những lời dạy của Guru và lưu giữ chúng trong lương tâm bên trong.

ਆਪੁ ਛਡਿ ਸਦਾ ਰਹੈ ਪਰਣੈ ਗੁਰ ਬਿਨੁ ਅਵਰੁ ਨ ਜਾਣੈ ਕੋਏ ॥

Từ bỏ sự tự phụ, một người như vậy nên luôn luôn lệ thuộc vào Guru, và ngoại trừ Guru, không nên theo bất kỳ ai khác để được hướng dẫn tâm linh.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸੁਣਹੁ ਸੰਤਹੁ ਸੇ ਸਿਖੁ ਸਨਮੁਖੁ ਹੋਏ ॥੨੧॥

Nanak nói, hãy lắng nghe, hỡi các thánh nhân: một đệ tử như vậy quay về phía Guru với đức tin chân thành, và trở nên trung thành với Guru.

ਜੇ ਕੇ ਗੁਰ ਤੇ ਵੇਮੁਖੁ ਹੋਵੈ ਬਿਨੁ ਸਤਿਗੁਰ ਮੁਕਤਿ ਨ ਪਾਵੈ ॥

Nếu ai đó quay lưng lại với lời của Guru, mà không tuân theo giáo lý của Đạo sư Chân chính, anh ta sẽ không tìm thấy sự giải thoát khỏi Maya.

ਪਾਵੈ ਮੁਕਤਿ ਨ ਹੋਰ ਥੈ ਕੋਈ ਪੁਛਹੁ ਬਿਬੇਕੀਆ ਜਾਏ ॥

Người ta không bao giờ có thể tìm thấy sự giải thoát khỏi sự ràng buộc của Maya ở bất cứ nơi nào khác; hãy đi và hỏi những người khôn ngoan về điều này.

ਅਨੇਕ ਜੁਨੀ ਭਰਮਿ ਆਵੈ ਵਿਣੁ ਸਤਿਗੁਰ ਮੁਕਤਿ ਨ ਪਾਏ ॥

Một người như vậy lang thang qua vô số lần sinh nở, nhưng nếu không tuân theo giáo lý của Đạo sư Chân chính, anh ta sẽ không tìm thấy sự giải thoát khỏi những ràng buộc của Maya.

ਫਿਰਿ ਮੁਕਤਿ ਪਾਏ ਲਾਗਿ ਚਰਣੀ ਸਤਿਗੁਰੁ ਸਬਦੁ ਸੁਣਾਏ ॥

Sự giải thoát khỏi những ràng buộc của Maya chỉ được nhận bằng cách đến nơi ẩn náu của Guru, bởi vì chỉ có Guru chân chính mới dạy con đường chính đáng trong cuộc sống thông qua Lời thiêng liêng.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਵੀਚਾਰਿ ਦੇਖਹੁ ਵਿਣੁ ਸਤਿਗੁਰ ਮੁਕਤਿ ਨ ਪਾਏ ॥੨੨॥

Nanak nói, hãy suy ngẫm điều này và thấy, rằng nếu không có lời của Đạo sư Chân chính, người ta không nhận được sự giải thoát khỏi những ràng buộc của Maya.

ਆਵਹੁ ਸਿਖ ਸਤਿਗੁਰੁ ਕੇ ਪਿਆਰਿਹੇ ਗਾਵਹੁ ਸਚੀ ਬਾਣੀ ॥

Hỡi các đệ tử yêu dấu của Đạo sư Chân chính, hãy đến và hát những lời thiêng liêng của Guru.

ਬਾਣੀ ਤ ਗਾਵਹੁ ਗੁਰੁ ਕੇਰੀ ਬਾਣੀਆ ਸਿਰਿ ਬਾਣੀ ॥

Hát những lời thiêng liêng, những lời tối cao (Bani) của tất cả, được thốt ra bởi Guru.

ਜਿਨ ਕਉ ਨਦਰਿ ਕਰਮੁ ਹੋਵੈ ਹਿਰਦੈ ਤਿਨਾ ਸਮਾਣੀ ॥

Những lời thiêng liêng được thốt ra bởi Đạo sư được lưu giữ trong trái tim của những người được ban phước với cái nhìn ân sủng của Đức Chúa Trời.

ਪੀਵਹੁ ਅੰਮ੍ਰਿਤੁ ਸਦਾ ਰਹਹੁ ਹਰਿ ਰੰਗਿ ਜਪਿਹੁ ਸਾਰਿਗਪਾਣੀ ॥

Lạy Chúa, hãy sống mãi mãi với tình yêu của Chúa, và suy gẫm về Chúa với lòng sùng kính yêu thương.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸਦਾ ਗਾਵਹੁ ਏਹ ਸਚੀ ਬਾਣੀ ॥੨੩॥

Nanak nói, mãi mãi hát những bài thánh ca thiêng liêng này được Guru thốt ra mãi mãi.

ਸਤਿਗੁਰੁ ਬਿਨਾ ਹੋਰ ਕਚੀ ਹੈ ਬਾਣੀ ॥

Những lời được thốt ra bởi bất cứ ai khác ngoài Đạo sư Chân chính là sai.

ਬਾਣੀ ਤ ਕਚੀ ਸਤਿਗੁਰੂ ਬਾਝਹੁ ਹੋਰ ਕਚੀ ਬਾਣੀ ॥

Vâng, không được thốt ra hoặc chấp thuận bởi Guru chân chính, tất cả các bài thánh ca khác đều sai.

ਕਹਦੇ ਕਚੇ ਸੁਣਦੇ ਕਚੇ ਕਚੀ ਆਖਿ ਵਖਾਣੀ ॥

Những kẻ đọc là giả dối, những người nghe là giả dối, và những kẻ nói về Bani giả dối.

ਹਰਿ ਹਰਿ ਨਿਤ ਕਰਹਿ ਰਸਨਾ ਕਹਿਆ ਕਛੂ ਨ ਜਾਣੀ ॥

Họ có thể liên tục đọc Danh Đức Chúa Trời bằng lưỡi của họ, nhưng họ không hiểu những gì họ đang đọc.

ਚਿਤੁ ਜਿਨ ਕਾ ਹਿਰਿ ਲਇਆ ਮਾਇਆ ਬੇਲਨਿ ਪਏ ਰਵਾਣੀ ॥

Ý thức của họ đã bị Maya lừa dối, họ chỉ đang đọc những lời mà không hiểu gì.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸਤਿਗੁਰੂ ਬਾਝਹੁ ਹੋਰ ਕਚੀ ਬਾਣੀ ॥੨੪॥

Nanak nói rằng nếu không được nói ra hoặc chấp thuận bởi Guru chân chính, tất cả các từ khác của Baani đều là sai.

ਗੁਰ ਕਾ ਸਬਦੁ ਰਤਨੁ ਹੈ ਹੀਰੇ ਜਿਤੁ ਜੜਾਉ ॥

Lời của Guru giống như một món quà vô giá được đính kèm với những đức tính của Thiên Chúa.

ਸਬਦੁ ਰਤਨੁ ਜਿਤੁ ਮੰਨੁ ਲਾਗਾ ਏਹੁ ਹੋਆ ਸਮਾਉ ॥

Người có tâm trí hòa hợp với lời nói vô giá của Guru, hòa nhập vào điều này.

ਸਬਦ ਸੇਤੀ ਮਨੁ ਮਿਲਿਆ ਸਚੈ ਲਾਇਆ ਭਾਉ ॥

Một người có tâm trí tập trung vào lời của Guru, anh ta phát triển tình yêu đối với Thiên Chúa vĩnh cửu.

ਆਪੇ ਹੀਰਾ ਰਤਨੁ ਆਪੇ ਜਿਸ ਨੇ ਦੇਇ ਬੁਝਾਇ ॥

Người mà Đức Chúa Trời ban phước cho sự hiểu biết này, nhận ra rằng Danh Đức Chúa Trời và lời khen ngợi của Ngài là vô giá.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸਬਦੁ ਰਤਨੁ ਹੈ ਹੀਰਾ ਜਿਤੁ ਜੜਾਉ ॥੨੫॥

Nanak nói, lời của Guru giống như một món quà vô giá được đính kèm với những đức tính vô giá của Đức Chúa Trời.

ਸਿਵ ਸਕਤਿ ਆਪਿ ਉਪਾਇ ਕੈ ਕਰਤਾ ਆਪੇ ਹੁਕਮੁ ਵਰਤਾਏ ॥

Sau khi tạo ra linh hồn và Maya, Đấng Tạo Hóa bắt họ tuân theo mệnh lệnh của Ngài.

ਹੁਕਮੁ ਵਰਤਾਏ ਆਪਿ ਵੇਖੈ ਗੁਰਮੁਖਿ ਕਿਸੈ ਬੁਝਾਏ ॥

Thực thi Trật tự của Ngài, Chính Ngài nhìn thấy trò chơi giữa tâm trí và Maya; Ngài chỉ cung cấp sự hiểu biết về vở kịch này cho một môn đồ hiếm hoi của Guru.

ਤੇੜੇ ਬੰਧਨ ਹੋਵੈ ਮੁਕਤੁ ਸਬਦੁ ਮੰਨਿ ਵਸਾਏ ॥

Một người như vậy lưu giữ lời của Guru trong tâm trí, và anh ta được giải phóng bằng cách phá vỡ các ràng buộc của Maya.

ਗੁਰਮੁਖਿ ਜਿਸ ਨੇ ਆਪਿ ਕਰੇ ਸੁ ਹੋਵੈ ਏਕਸ ਸਿਉ ਲਿਵ ਲਾਏ ॥

Người mà chính Đức Chúa Trời ban phước cho sự khôn ngoan để tuân theo lời dạy của Đạo sư, anh ta yêu thương hòa tâm trí của mình với Chúa.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਆਪਿ ਕਰਤਾ ਆਪੇ ਹੁਕਮੁ ਬੁਝਾਏ ॥੨੬॥

Nanak nói, chính Ngài là Đấng Tạo Hóa, và chính Ngài bày tỏ mệnh lệnh của Ngài.

ਸਿਮ੍ਰਿਤਿ ਸਾਸਤ੍ਰੁ ਪੁੰਨ ਪਾਪ ਬੀਚਾਰਦੇ ਤਤੈ ਸਾਰ ਨ ਜਾਣੀ ॥

Các độc giả của Smritis và Shastras phản ánh về thiện và ác, nhưng họ không hiểu bản chất thực sự của thực tế.

ਤਤੈ ਸਾਰ ਨ ਜਾਣੀ ਗੁਰੂ ਬਾਝਹੁ ਤਤੈ ਸਾਰ ਨ ਜਾਣੀ ॥

Vâng, họ không hiểu bản chất thực sự của thực tại và không có giáo lý của Guru, họ không thể biết được bản chất thực sự của thực tại.

ਤਿਹੀ ਗੁਣੀ ਸੰਸਾਰੁ ਭ੍ਰਮਿ ਸੁਤਾ ਸੁਤਿਆ ਰੈਣਿ ਵਿਹਾਣੀ ॥

Toàn bộ thế giới mãi mê với ba chế độ của Maya và nghi ngờ; nó vượt qua đêm của cuộc đời trong giấc ngủ của sự thiếu hiểu biết.

ਗੁਰ ਕਿਰਪਾ ਤੇ ਸੇ ਜਨ ਜਾਗੇ ਜਿਨਾ ਹਰਿ ਮਨਿ ਵਸਿਆ ਬੇਲਹਿ ਅੰਮ੍ਰਿਤੁ ਬਾਣੀ ॥

Bởi ân điển của Guru, chỉ có những người tỉnh thức khỏi giấc ngủ thiếu hiểu biết này mà Thiên Chúa ngự trong đó và những người tụng kinh thánh của Guru.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸੇ ਤਤੁ ਪਾਏ ਜਿਸ ਨੇ ਅਨਦਿਨੁ ਹਰਿ ਲਿਵ ਲਾਗੈ ਜਾਗਤ ਰੈਣਿ ਵਿਹਾਣੀ ॥੨੭॥

Nanak nói rằng chỉ có người đó mới nhận ra thực tại bản chất (Thượng đế), người luôn thấm nhuần tình yêu của Thiên Chúa, và người dành cả cuộc đời của mình để tỉnh táo và dị ứng với những ám chỉ của Maya.

ਮਾਤਾ ਕੇ ਉਦਰ ਮਹਿ ਪ੍ਰਤਿਪਾਲ ਕਰੇ ਸੇ ਕਿਉ ਮਨਹੁ ਵਿਸਾਰੀਐ ॥

Tại sao người ta phải từ bỏ Thiên Chúa, Đấng cung cấp thức ăn trong lòng mẹ?

ਮਨਹੁ ਕਿਉ ਵਿਸਾਰੀਐ ਏਵਡੁ ਦਾਤਾ ਜਿ ਅਗਨਿ ਮਹਿ ਆਹਾਰੁ ਪਹੁਚਾਵਏ ॥

Vâng, tại sao quên từ tâm trí một ân nhân vĩ đại như vậy, người cung cấp thức ăn trong lửa của tử cung?

ਓਸ ਨੇ ਕਿਹੁ ਪੇਹਿ ਨ ਸਕੀ ਜਿਸ ਨਉ ਆਪਣੀ ਲਿਵ ਲਾਵਏ ॥

Không có gì có thể gây hại cho người mà Thiên Chúa thấm nhuần tình yêu của Ngài.

ਆਪਣੀ ਲਿਵ ਆਪੇ ਲਾਏ ਗੁਰਮੁਖਿ ਸਦਾ ਸਮਾਲੀਐ ॥

Chính Đức Chúa Trời thấm nhuần tình yêu của Ngài, do đó tuân theo những lời dạy của Đạo sư, chúng ta nên luôn luôn nhớ đến Ngài với tình yêu và sự tận tâm.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਏਵਡੁ ਦਾਤਾ ਸੇ ਕਿਉ ਮਨਹੁ ਵਿਸਾਰੀਐ ॥੨੮॥

Nanak nói, tại sao lại quên một ân nhân vĩ đại như vậy khỏi tâm trí?

ਜੈਸੀ ਅਗਨਿ ਉਦਰ ਮਹਿ ਤੈਸੀ ਬਾਹਰਿ ਮਾਇਆ ॥

Vì ngọn lửa ở trong bụng mẹ, mong muốn của Maya bên ngoài cũng vậy.

ਮਾਇਆ ਅਗਨਿ ਸਭ ਇਕੋ ਜੇਹੀ ਕਰਤੈ ਖੇਲੁ ਰਚਾਇਆ ॥

Ngọn lửa trong bụng mẹ, và khao khát cháy bỏng đối với Maya (sự giàu có và quyền lực thế gian) có bản chất tương tự nhau; đó là vở kịch, Đấng Tạo Hóa đã thiết lập.

ਜਾ ਤਿਸੁ ਭਾਣਾ ਤਾ ਜੰਮਿਆ ਪਰਵਾਰਿ ਭਲਾ ਭਾਇਆ ॥

Khi Chúa muốn như vậy, đứa trẻ được sinh ra, và gia đình rất hài lòng.

ਲਿਵ ਛੁੜਕੀ ਲਗੀ ਤ੍ਰਿਸਨਾ ਮਾਇਆ ਅਮਰੁ ਵਰਤਾਇਆ ॥

Tình yêu dành cho Thiên Chúa cạn kiệt, và đứa trẻ trở nên gắn bó với những ham muốn trần tục; kịch bản của Maya chạy theo hướng của nó.

ਏਹ ਮਾਇਆ ਜਿਤੁ ਹਰਿ ਵਿਸਰੈ ਮੇਹੁ ਉਪਜੈ ਭਾਉ ਦੂਜਾ ਲਾਇਆ ॥

Chính người Maya này, bởi vì Thiên Chúa bị lãng quên, sự gán bó tình cảm và tình yêu dành cho tính hai mặt này nở.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਗੁਰ ਪਰਸਾਦੀ ਜਿਨਾ ਲਿਵ ਲਾਗੀ ਤਿਨੀ ਵਿਚੇ ਮਾਇਆ ਪਾਇਆ ॥੨੯॥

Nanak nói, nhờ ân điển của Guru, những người vẫn hòa hợp với Đức Chúa Trời đã nhận ra Ngài, khi sống giữa Maya.

ਹਰਿ ਆਪਿ ਅਮੁਲਕੁ ਹੈ ਮੁਲਿ ਨ ਪਾਇਆ ਜਾਇ ॥

Chính Đức Chúa Trời là vô giá; giá trị của Ngài không thể được ước tính.

ਮੁਲਿ ਨ ਪਾਇਆ ਜਾਇ ਕਿਸੈ ਵਿਟਹੁ ਰਹੇ ਲੋਕ ਵਿਲਲਾਇ ॥

Vâng, giá trị của Ngài không thể được ước tính bởi bất kỳ ai, mọi người đã trở nên mệt mỏi khi cố gắng.

ਐਸਾ ਸਤਿਗੁਰੁ ਜੇ ਮਿਲੈ ਤਿਸ ਨੇ ਸਿਰੁ ਸਉਪੀਐ ਵਿਚਹੁ ਆਪੁ ਜਾਇ ॥

Nếu một người gặp gỡ và tuân theo những lời dạy của một Đạo sư chân chính như vậy, sự tự phụ biến mất, thì người ta nên hoàn toàn đầu hàng chính mình cho Guru đó.

ਜਿਸ ਦਾ ਜੀਉ ਤਿਸੁ ਮਿਲਿ ਰਹੈ ਹਰਿ ਵਸੈ ਮਨਿ ਆਇ ॥

Khi một người vẫn thấm nhuần tình yêu của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời, Đấng mà người ta thuộc về, sẽ ngự trong tâm trí anh ta.

ਹਰਿ ਆਪਿ ਅਮੁਲਕੁ ਹੈ ਭਾਗ ਤਿਨਾ ਕੇ ਨਾਨਕਾ ਜਿਨ ਹਰਿ ਪਲੈ ਪਾਇ ॥੩੦॥

Này Nanak, chính Thiên Chúa là vô giá nhưng họ trở nên rất may mắn khi Chúa kết hợp với Guru.

ਹਰਿ ਰਾਸਿ ਮੇਰੀ ਮਨੁ ਵਣਜਾਰਾ ॥

Danh Chúa là sự giàu có của tôi và tâm trí tôi là một thương nhân của Naam

ਹਰਿ ਰਾਸਿ ਮੇਰੀ ਮਨੁ ਵਣਜਾਰਾ ਸਤਿਗੁਰ ਤੇ ਰਾਸਿ ਜਾਣੀ ॥

Vâng, Danh Đức Chúa Trời là sự giàu có thực sự của tôi và tâm trí tôi là một thương nhân của Naam. Chính từ vị Đạo sư chân chính mà tôi đã biết về sự giàu có này.

ਹਰਿ ਹਰਿ ਨਿਤ ਜਪਿਹੁ ਜੀਅਹੁ ਲਾਹਾ ਖਟਿਹੁ ਦਿਹਾੜੀ ॥

Hỡi con người, hãy suy gẫm Danh Đức Chúa Trời mỗi ngày với lòng sùng kính yêu thương và kiếm được lợi nhuận (phúc lộc) mỗi ngày.

ਏਹੁ ਧਨੁ ਤਿਨਾ ਮਿਲਿਆ ਜਿਨ ਹਰਿ ਆਪੇ ਭਾਣਾ ॥

Chỉ có những người đã nhận được sự giàu có này, những người mà chính Đức Chúa Trời muốn ban cho.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਹਰਿ ਰਾਸਿ ਮੇਰੀ ਮਨੁ ਹੋਆ ਵਣਜਾਰਾ ॥੩੧॥

Nanak nói: Danh Đức Chúa Trời là sự giàu có thực sự của tôi, và tâm trí đã trở thành thương nhân của nó.

ਏ ਰਸਨਾ ਤੂ ਅਨ ਰਸਿ ਰਾਚਿ ਰਹੀ ਤੇਰੀ ਪਿਆਸ ਨ ਜਾਇ ॥

Lạy lưỡi của tôi, bạn đang mãi mê nếm thử nhiều hương vị khác nhau, theo cách này, sự khao khát của bạn đối với thị hiếu trần tục sẽ không biến mất

ਪਿਆਸ ਨ ਜਾਇ ਹੋਰਤੁ ਕਿਤੇ ਜਿਚਰੁ ਹਰਿ ਰਸੁ ਪਲੈ ਨ ਪਾਇ ॥

Vâng, mong muốn của bạn đối với những thị hiếu thế gian khác nhau sẽ không biến mất bằng bất kỳ phương tiện nào, cho đến khi bạn đạt được bản chất tinh tế của Danh Đức Chúa Trời.

ਹਰਿ ਰਸੁ ਪਾਇ ਪਲੈ ਪੀਐ ਹਰਿ ਰਸੁ ਬਹੁੜਿ ਨ ਤ੍ਰਿਸਨਾ ਲਾਗੈ ਆਇ ॥

Nếu bạn nhận được thực chất tinh tế của Danh Đức Chúa Trời, và tham gia thực chất Danh Đức Chúa Trời này, thì bạn sẽ không gặp rắc rối bởi bất kỳ mong muốn nào khác nữa.

ਏਹੁ ਹਰਿ ਰਸੁ ਕਰਮੀ ਪਾਈਐ ਸਤਿਗੁਰੁ ਮਿਲੈ ਜਿਸੁ ਆਇ ॥

Nhờ ân sủng của Đức Chúa Trời, bản chất tinh tế này của Danh Đức Chúa Trời được tiếp nhận bởi người tuân theo những lời dạy của Đạo sư Chân chính.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਹੋਰਿ ਅਨ ਰਸ ਸਭਿ ਵੀਸਰੇ ਜਾ ਹਰਿ ਵਸੈ ਮਨਿ ਆਇ ॥੩੨॥

Nanak nói rằng khi hạnh phúc của Naam nằm trong tâm trí, tất cả những niềm vui trần tục khác đều bị lãng quên.

ਏ ਸਰੀਰਾ ਮੇਰਿਆ ਹਰਿ ਤੁਮ ਮਹਿ ਜੋਤਿ ਰਖੀ ਤਾ ਤੂ ਜਗ ਮਹਿ ਆਇਆ ॥

Hỡi thân thể của tôi, khi Đức Chúa Trời truyền ánh sáng thiêng liêng của Ngài vào bạn, thì bạn đã đến thế gian.

ਹਰਿ ਜੋਤਿ ਰਖੀ ਤੁਧੁ ਵਿਚਿ ਤਾ ਤੂ ਜਗ ਮਹਿ ਆਇਆ ॥

Vâng, chỉ khi Đức Chúa Trời đặt ánh sáng thiêng liêng của Ngài trong bạn, thì bạn mới đến thế gian này.

ਹਰਿ ਆਪੇ ਮਾਤਾ ਆਪੇ ਪਿਤਾ ਜਿਨਿ ਜੀਉ ਉਪਾਇ ਜਗਤੁ ਦਿਖਾਇਆ ॥

Chính Thiên Chúa là mẹ và chính Ngài là người cha, người sau khi tạo ra con người, chăm sóc chúng sinh.

ਗੁਰ ਪਰਸਾਦੀ ਬੁਝਿਆ ਤਾ ਚਲਤੁ ਹੋਆ ਚਲਤੁ ਨਦਰੀ ਆਇਆ ॥

Khi nhờ ân sủng của Guru, người ta hiểu được thực tại của thế giới này, thì anh ta nhận ra rằng thế giới này là một vở kịch và không có gì ngoài một vở kịch của Chúa.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸ੍ਰਿਸਟਿ ਕਾ ਮੂਲੁ ਰਚਿਆ ਜੋਤਿ ਰਾਖੀ ਤਾ ਤੂ ਜਗ ਮਹਿ ਆਇਆ ॥੩੩॥

Nanak nói, rằng khi Đức Chúa Trời đặt nền tảng của vũ trụ và đặt ánh sáng thiêng liêng của Ngài trong bạn, chỉ khi đó bạn mới đến thế giới này.

ਮਨਿ ਚਾਉ ਭਇਆ ਪ੍ਰਭ ਆਗਮੁ ਸੁਣਿਆ ॥

Tâm trí tôi đã trở nên vui vẻ, khi tôi nhận ra sự hiện diện của Chúa trong trái tim tôi.

ਹਰਿ ਮੰਗਲੁ ਗਾਉ ਸਖੀ ਗ੍ਰਿਹੁ ਮੰਦਰੁ ਬਣਿਆ ॥

Hỡi bạn tôi, hãy hát những bài ca vui mừng, vì lòng tôi đã trở nên đền thờ cho Đức Chúa Trời.

ਹਰਿ ਗਾਉ ਮੰਗਲੁ ਨਿਤ ਸਖੀਏ ਸੋਗੁ ਦੂਖੁ ਨ ਵਿਆਪਏ ॥

Vâng, hỡi bạn của tôi, hãy luôn hát những bài ca vui mừng ngợi khen Chúa; bằng cách làm như vậy, không bao giờ có nỗi buồn hay đau đớn nào gây ra.

ਗੁਰ ਚਰਨ ਲਾਗੇ ਦਿਨ ਸਭਾਗੇ ਆਪਣਾ ਪਿਰੁ ਜਾਪਏ ॥

Phúc cho những ngày tôi gắn bó với lời của Guru và tôi yêu thương suy gẫm về Đức Chúa Trời của tôi.

ਅਨਹਤ ਬਾਣੀ ਗੁਰ ਸਬਦਿ ਜਾਣੀ ਹਰਿ ਨਾਮੁ ਹਰਿ ਰਸੁ ਭੋਗੇ ॥

Chính nhờ lời của Guru, tôi đã nhận ra giai điệu liên tục của những lời ca ngợi của Đức Chúa Trời, và bây giờ tôi đang tận hưởng sự thưởng thức của Danh Đức Chúa Trời.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਪ੍ਰਭੁ ਆਪਿ ਮਿਲਿਆ ਕਰਣ ਕਾਰਣ ਜੋਗੇ ॥੩੪॥

Nanak nói, chính Thiên Chúa, Đấng có khả năng làm mọi sự, đã gặp tôi.

ਏ ਸਰੀਰਾ ਮੇਰਿਆ ਇਸੁ ਜਗ ਮਹਿ ਆਇ ਕੈ ਕਿਆ ਤੁਧੁ ਕਰਮ ਕਮਾਇਆ ॥

Ôi cơ thể của tôi, bạn đã làm những việc đáng giá nào khi đến thế giới này?

ਕਿ ਕਰਮ ਕਮਾਇਆ ਤੁਧੁ ਸਰੀਰਾ ਜਾ ਤੂ ਜਗ ਮਹਿ ਆਇਆ ॥

Vâng, thân thể của tôi, từ khi bạn đến thế giới này, bạn đã làm những việc tốt nào?

ਜਿਨਿ ਹਰਿ ਤੇਰਾ ਰਚਨੁ ਰਚਿਆ ਸੇ ਹਰਿ ਮਨਿ ਨ ਵਸਾਇਆ ॥

Bạn đã không lưu giữ trong tâm trí của bạn rằng Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo ra bạn.

ਗੁਰ ਪਰਸਾਦੀ ਹਰਿ ਮੰਨਿ ਵਸਿਆ ਪੂਰਬਿ ਲਿਖਿਆ ਪਾਇਆ ॥

Nhờ ân sủng của Đạo sư, Đức Chúa Trời ngự trong tâm trí của người mà số phận được định sẵn được hoàn thành.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਏਹੁ ਸਰੀਰੁ ਪਰਵਾਣੁ ਹੋਆ ਜਿਨਿ ਸਤਿਗੁਰ ਸਿਉ ਚਿਤੁ ਲਾਇਆ ॥੩੫॥

Nanak nói, người đã tập trung tâm trí của mình vào những lời dạy của Guru, đã đạt được mục đích của cuộc sống con người và được chấp thuận trước sự hiện diện của Chúa.

ਏ ਨੇਤ੍ਰੁ ਮੇਰਿਹੇ ਹਰਿ ਤੁਮ ਮਹਿ ਜੋਤਿ ਧਰੀ ਹਰਿ ਬਿਨੁ ਅਵਰੁ ਨ ਦੇਖਹੁ ਕੋਈ ॥

Hỡi mắt tôi, Đức Chúa Trời đã truyền ánh sáng của Ngài vào bạn; vì vậy đừng nhìn thấy ai khác ngoài Đức Chúa Trời (hãy nhìn thấy Đức Chúa Trời tràn ngập trong mọi người và mọi nơi).

ਹਰਿ ਬਿਨੁ ਅਵਰੁ ਨ ਦੇਖਹੁ ਕੋਈ ਨਦਰੀ ਹਰਿ ਨਿਹਾਲਿਆ ॥

Đừng nhìn thấy bất cứ điều gì khác ngoài trừ Đức Chúa Trời lan tỏa khắp nơi, chỉ một mình Đức Chúa Trời mới xứng đáng được chiêm ngưỡng

ਏਹੁ ਵਿਸੁ ਸੰਸਾਰੁ ਤੁਮ ਦੇਖਦੇ ਏਹੁ ਹਰਿ ਕਾ ਰੂਪੁ ਹੈ ਹਰਿ ਰੂਪੁ ਨਦਰੀ ਆਇਆ ॥

Mắt tôi, toàn thể thế giới này mà bạn đang nhìn thấy là sự biểu lộ của Thiên Chúa; đó là hình thức này của Thiên Chúa, mà mắt tôi đang nhìn thấy.

ਗੁਰ ਪਰਸਾਦੀ ਬੁਝਿਆ ਜਾ ਵੇਖਾ ਹਰਿ ਇਕੁ ਹੈ ਹਰਿ ਬਿਨੁ ਅਵਰੁ ਨ ਕੋਈ ॥

Nhờ ân sủng của Đạo sư, tôi đã nhận ra điều này, và bây giờ bất cứ nơi nào tôi nhìn thấy, tôi chỉ thấy một Thiên Chúa, và ngoài trừ Chúa thì không có ai khác.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਏਹਿ ਨੇਤ੍ਰੁ ਅੰਧ ਸੇ ਸਤਿਗੁਰਿ ਮਿਲਿਐ ਦਿਬ ਦ੍ਰਿਸਟਿ ਹੋਈ ॥੩੬॥

Nanak nói: Trước đây đôi mắt này bị mù về mặt tâm linh, khi gặp Guru chân chính, ánh sáng thiêng liêng đã đến trong họ và bây giờ đôi mắt này nhìn thấy Chúa ở khắp mọi nơi.

ਏ ਸੁਣਹੁ ਮੇਰਿਹੋ ਸਾਚੈ ਸੁਨਣੈ ਨੇ ਪਠਾਏ ॥

Hỡi tai tôi, bạn được gửi đến đây chỉ để lắng nghe lời khen ngợi của Đức Chúa Trời.

ਸਾਚੈ ਸੁਨਣੈ ਨੇ ਪਠਾਏ ਸਰੀਰਿ ਲਾਏ ਸੁਣਹੁ ਸਤਿ ਬਾਣੀ ॥

Vâng, bạn gắn bó với cơ thể và được gửi đến đây để lắng nghe những lời ca ngợi thiêng liêng của Guru về những lời ca ngợi của Đức Chúa Trời.

ਜਿਤੁ ਸੁਣੀ ਮਨੁ ਤਨੁ ਹਰਿਆ ਹੋਆ ਰਸਨਾ ਰਸਿ ਸਮਾਣੀ ॥

Tâm trí và cơ thể được trẻ hóa bằng cách lắng nghe những lời khen ngợi thiêng liêng của Guru và lưỡi trở nên đắm chìm trong mật hoa của Naam.

ਸਚੁ ਅਲਖ ਵਿਡਾਣੀ ਤਾ ਕੀ ਗਤਿ ਕਹੀ ਨ ਜਾਏ ॥

Đức Chúa Trời thật kỳ diệu và khó hiểu, trạng thái của Ngài không thể được mô tả.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਅੰਮ੍ਰਿਤੁ ਨਾਮੁ ਸੁਣਹੁ ਪਵਿਤ੍ਰੁ ਹੋਵਹੁ ਸਾਚੈ ਸੁਨਣੈ ਨੇ ਪਠਾਏ ॥੩੭॥

Nanak nói, hãy lắng nghe Naam ambrosial và trở nên vô nhiễm, bạn được tạo ra chỉ để lắng nghe Lời thiêng liêng.

ਹਰਿ ਜੀਉ ਗੁਫਾ ਅੰਦਰਿ ਰਖਿ ਕੈ ਵਾਜਾ ਪਵਣੁ ਵਜਾਇਆ ॥

Đặt linh hồn vào hang động cơ thể, Chúa thổi hơi thở sự sống vào đó như thổi không khí vào một nhạc cụ.

ਵਜਾਇਆ ਵਾਜਾ ਪਉਣ ਨਉ ਦੁਆਰੇ ਪਰਗਟੁ ਕੀਏ ਦਸਵਾ ਗੁਪਤੁ ਰਖਾਇਆ ॥

Đúng vậy, Đức Chúa Trời đã thổi hơi thở sự sống vào cơ thể và tiết lộ chín cơ quan cơ thể qua chín cửa (hai mắt, hai tai, hai lỗ mũi, một lưỡi và hai cửa ra nước tiểu và phân) nhưng Ngài đã giấu cửa thứ mười.

ਗੁਰਦੁਆਰੈ ਲਾਇ ਭਾਵਨੀ ਇਕਨਾ ਦਸਵਾ ਦੁਆਰੁ ਦਿਖਾਇਆ ॥

Người mà Đức Chúa Trời ban phước cho tình yêu dành cho Naam qua Guru, Ngài cũng đã tiết lộ cho họ cánh cửa thứ mười.

ਤਹ ਅਨੇਕ ਰੂਪ ਨਾਉ ਨਵ ਨਿਧਿ ਤਿਸ ਦਾ ਅੰਤੁ ਨ ਜਾਈ ਪਾਇਆ ॥

Trong trạng thái tâm linh tối cao, nơi cánh cửa thứ mười đã được tiết lộ, người ta nhận ra sự giàu có vô hạn của Danh Đức Chúa Trời dưới nhiều hình thức đẹp đẽ.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਹਰਿ ਪਿਆਰੈ ਜੀਉ ਗੁਫਾ ਅੰਦਰਿ ਰਖਿ ਕੈ ਵਾਜਾ ਪਵਣੁ ਵਜਾਇਆ ॥੩੮॥

Nanak nói, đặt linh hồn vào hang động cơ thể, Chúa yêu dấu thổi hơi thở của sự sống vào nó như thổi không khí vào một nhạc cụ.

ਏਹੁ ਸਾਚਾ ਸੋਹਿਲਾ ਸਾਚੈ ਘਰਿ ਗਾਵਹੁ ॥

Hát bài ca ngợi Đức Chúa Trời thực sự này trong hội thánh

ਗਾਵਹੁ ਤ ਸੋਹਿਲਾ ਘਰਿ ਸਾਚੈ ਜਿਥੈ ਸਦਾ ਸਚੁ ਧਿਆਵਹੇ ॥

Vâng, hãy hát bài ca phúc lạc này trong hội thánh, nơi họ luôn yêu thương suy gẫm về Đức Chúa Trời vĩnh cửu.

ਸਚੈ ਧਿਆਵਹਿ ਜਾ ਤੁਧੁ ਭਾਵਹਿ ਗੁਰਮੁਖਿ ਜਿਨਾ ਬੁਝਾਵਹੇ ॥

Lạy Chúa, họ chỉ suy gẫm về Ngài khi điều đó làm hài lòng Ngài, và Ngài ban phước cho người mà Ngài ban phước với sự hiểu biết này thông qua Guru.

ਇਹੁ ਸਚੁ ਸਭਨਾ ਕਾ ਖਸਮੁ ਹੈ ਜਿਸੁ ਬਖਸੇ ਸੇ ਜਨੁ ਪਾਵਹੇ ॥

Đức Chúa Trời vĩnh cửu là Chủ nhân của tất cả, chỉ có họ mới nhận ra Ngài là Đấng mà Ngài trở nên nhân từ.

ਕਹੈ ਨਾਨਕੁ ਸਚੁ ਸੋਹਿਲਾ ਸਚੈ ਘਰਿ ਗਾਵਹੇ ॥੩੯॥

Nanak nói, gia nhập hội thánh, họ hát ca ngợi Chúa.

ਅਨਦੁ ਸੁਣਹੁ ਵਡਭਾਗੀਹੋ ਸਗਲ ਮਨੋਰਥ ਪੂਰੇ ॥

Hỡi những người may mắn, hãy lắng nghe bài ca phúc lạc; bằng cách lắng nghe bài hát này, tất cả những mong muốn của bạn sẽ được thực hiện.

ਪਾਰਬ੍ਰਹਮੁ ਪ੍ਰਭੁ ਪਾਇਆ ਉਤਰੇ ਸਗਲ ਵਿਸੂਰੇ ॥

Những người đã nghe bài ca phúc lạc đã nhận ra Đức Chúa Trời, và tất cả những lo lắng của họ đã được loại bỏ

ਦੂਖ ਰੋਗ ਸੰਤਾਪ ਉਤਰੇ ਸੁਣੀ ਸਚੀ ਬਾਣੀ ॥

Bằng cách lắng nghe Lời Chúa, tất cả những nỗi buồn và đau khổ của họ đã rời đi.

ਸੰਤ ਸਾਜਨ ਭਏ ਸਰਸੇ ਪੂਰੇ ਗੁਰ ਤੇ ਜਾਣੀ ॥

Bằng cách hiểu lời thiêng liêng liêng từ Guru thực sự, tất cả các vị thánh và bạn bè trở nên vui mừng.

ਸੁਣਤੇ ਪੁਨੀਤ ਕਹਤੇ ਪਵਿਤ੍ਰ ਸਤਿਗੁਰੁ ਰਹਿਆ ਭਰਪੂਰੇ ॥

Những người lắng nghe hoặc thốt ra lời của Guru, trở nên vô nhiễm khi họ nhìn thấy Đạo sư thực sự trong bài thánh ca này, bài ca của phúc lạc.

ਬਿਨਵੰਤਿ ਨਾਨਕੁ ਗੁਰ ਚਰਣ ਲਾਗੇ ਵਾਜੇ ਅਨਹਦ ਤੂਰੇ ॥੪੦॥੧॥

Nanak khiêm tốn quy phục rằng những người tập trung vào lời của Guru, hạnh phúc tràn ngập trong họ như thể những giai điệu thần thánh không ngừng đang chơi trong tâm trí họ.

ਅਰਦਾਸ

Người cầu nguyện

ੴ ਵਾਹਿਗੁਰੂ ਜੀ ਕੀ ਫ਼ਤਹਿ ॥

Thiên Chúa là Một. Mọi chiến thắng đều thuộc về Guru kỳ diệu (Thần).

ਸ੍ਰੀ ਭਗੋਤੀ ਜੀ ਸਹਾਇ।

Cầu mong thanh kiếm đáng kính (Thần trong hình dạng Kẽ hủy diệt những kẻ làm ác) giúp đỡ chúng ta!

ਵਾਰ ਸ੍ਰੀ ਭਗੋਤੀ ਜੀ ਕੀ ਪਾਤਸ਼ਾਹੀ ੧੦॥

Bài ca về thanh kiếm đáng kính được Guru thứ mười đọc.

ਪ੍ਰਿਥਮ ਭਗੋਤੀ ਸਿਮਰਿ ਕੈ ਗੁਰ ਨਾਨਕ ਲਈਂ ਧਿਆਇ ॥

Đầu tiên hãy nhớ đến thanh kiếm (Thần ở dạng Kẽ hủy diệt kẻ làm ác); sau đó hãy nhớ đến Nanak (nghĩ về sự đóng góp tinh thần của anh ấy).

ਫਿਰ ਅੰਗਦ ਗੁਰ ਤੇ ਅਮਰਦਾਸੁ ਰਾਮਦਾਸੈ ਹੋਈਂ ਸਹਾਇ ॥

Sau đó hãy nhớ và thiền định về Guru Angad, Guru Amar Das và Guru Ram Das; Họ có thể giúp chúng tôi! (nói về sự đóng góp tinh thần của họ)

ਅਰਜਨ ਹਰਗੋਬਿੰਦ ਨੇ ਸਿਮਰੋ ਸ੍ਰੀ ਹਰਿਰਾਇ ॥

Hãy tưởng nhớ và thiền định về Guru Arjan, Guru Hargobind và Guru Har Rai đáng kính. (nói về sự đóng góp tinh thần của họ)

ਸ੍ਰੀ ਹਰਿਕ੍ਰਿਸ਼ਨ ਧਿਆਈਐ ਜਿਸ ਡਿਠੈ ਸਭਿ ਦੁਖ ਜਾਇ ॥

Hãy tưởng nhớ và thiền định về Guru Har Krishan đáng kính, khi nhìn thấy ngài, mọi đau đớn đều tan biến. (nghĩ về sự đóng góp tinh thần của họ)

ਤੇਗ ਬਹਾਦਰ ਸਿਮਰਿਐ ਘਰ ਨਉ ਨਿਧਿ ਆਵੈ ਧਾਇ ॥

Hãy nhớ đến Guru Tegh Bahadur và khi đó chín nguồn của cải tinh thần sẽ nhanh chóng đến với ngôi nhà của bạn.

ਸਭ ਥਾਈ ਹੋਇ ਸਹਾਇ ॥

Ôi Chúa ơi! vui lòng giúp đỡ chúng tôi ở mọi nơi bằng cách chỉ đường cho chúng tôi.

ਦਸਵਾਂ ਪਾਤਸ਼ਾਹ ਸ੍ਰੀ ਗੁਰੂ ਗੋਬਿੰਦ ਸਿੰਘ ਸਾਹਿਬ ਜੀ! ਸਭ ਥਾਈ ਹੋਇ ਸਹਾਇ ॥

Hãy nhớ đến Guru thứ mười Gobind Singh đáng kính (nghĩ về sự đóng góp tinh thần của ông). Ôi Chúa ơi! vui lòng giúp đỡ chúng tôi ở mọi nơi bằng cách chỉ đường cho chúng tôi.

ਦਸਾਂ ਪਾਤਸ਼ਾਹੀਆਂ ਦੀ ਜੋਤ ਸ੍ਰੀ ਗੁਰੂ ਗ੍ਰੰਥ ਸਾਹਿਬ ਜੀ ਦੇ ਪਾਠ ਦੀਦਾਰ ਦਾ ਧਿਆਨ ਧਰ ਕੇ ਬੋਲੋ ਜੀਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Hãy suy nghĩ và thiền định về ánh sáng thần thánh của Mười vị vua chúa đứng trong Guru Granth Sahib đáng kính và hướng suy nghĩ của bạn đến những lời dạy thiêng liêng và cảm thấy thích thú khi nhìn thấy Guru Granth Sahib; Utter Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਪੰਜਾਂ ਪਿਆਰਿਆਂ, ਚੌਹਾਂ ਸਾਹਿਬਜ਼ਾਦਿਆਂ, ਚਾਲ੍ਹੀਆਂ ਮੁਕਤਿਆਂ, ਹਠੀਆਂ ਜਪੀਆਂ, ਤਪੀਆਂ, ਜਿਨ੍ਹਾਂ ਨਾਮ ਜਪਿਆ, ਵੰਡ ਛਕਿਆ, ਦੇਗ ਚਲਾਈ, ਤੇਗ ਵਾਹੀ, ਦੇਖ ਕੇ ਅਣਡਿੱਠ ਕੀਤਾ, ਤਿਨ੍ਹਾਂ ਪਿਆਰਿਆਂ, ਸਚਿਆਰਿਆਂ ਦੀ ਕਮਾਈ ਦਾ ਧਿਆਨ ਧਰ ਕੇ, ਖਾਲਸਾ ਜੀ ! ਬੋਲੋ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Hãy nghĩ đến những việc làm của Năm Người Thân, của bốn người con trai (của Guru Gobind Singh); của Bốn mươi Thánh Tử đạo; của những người Sikh dũng cảm với quyết tâm bất khuất; của những tín đồ đắm mình trong màu sắc của Naam; của những người đắm chìm trong Naam; của những người nhớ đến Naam và chia sẻ thức ăn của họ trong tình bạn; của những người bắt đầu xây dựng nếp miễn phí; của những người cầm kiếm (để bảo vệ sự thật); của những người bỏ qua khuyết điểm của người khác; Tất cả những người nói trên đều là những người trong sạch và thực sự tận tâm; Utter Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਜਿਨ੍ਹਾਂ ਸਿੰਘਾਂ ਸਿੰਘਣੀਆਂ ਨੇ ਧਰਮ ਹੇਤ ਸੀਸ ਦਿੱਤੇ, ਬੰਦ ਬੰਦ ਕਟਾਏ, ਖੋਪਰੀਆਂ ਲੁਹਾਈਆਂ, ਚਰਖੜੀਆਂ ਤੇ ਚੜ੍ਹੇ, ਆਰਿਆਂ ਨਾਲ ਚਿਰਾਏ ਗਏ, ਗੁਰਦੁਆਰਿਆਂ ਦੀ ਸੇਵਾ ਲਈ ਕੁਰਬਾਨੀਆਂ ਕੀਤੀਆਂ, ਧਰਮ ਨਹੀਂ ਹਾਰਿਆ, ਸਿੱਖੀ ਕੇਸਾਂ ਸੁਆਸਾਂ ਨਾਲ ਨਿਬਾਹੀ, ਤਿਨ੍ਹਾਂ ਦੀ ਕਮਾਈ ਦਾ ਧਿਆਨ ਧਰ ਕੇ ਖਾਲਸਾ ਜੀ! ਬੋਲੋ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Hãy nghĩ đến và ghi nhớ công lao đức đạo của những người đàn ông cũng như phụ nữ theo đạo Sikh dũng cảm đó, những người đã hy sinh đầu mình nhưng không từ bỏ Tôn giáo Sikh của mình; Ai đã tự cắt mình ra từng mảnh từ từng khớp của cơ thể; Ai đã bị cắt bỏ da đầu; Những người bị trói và xoay trên các bánh xe và bị bẻ thành từng mảnh; Ai bị cưa cắt; Ai đã bị lột da sống; Ai đã hy sinh thân mình để bảo vệ phẩm giá của Gurdwaras; Ai đã không từ bỏ đức tin đạo Sikh của họ; Ai đã giữ tôn giáo Sikh của họ và để dành mái tóc dài cho đến hơi thở cuối cùng; Utter Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਪੰਜਾਂ ਤਖਤਾਂ, ਸਰਬੱਤ ਗੁਰਦੁਆਰਿਆਂ ਦਾ ਧਿਆਨ ਧਰ ਕੇ ਬੋਲੋ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Hãy hướng suy nghĩ của bạn đến tất cả các vị trí của Tôn giáo Sikh và tất cả các Gurdwaras; thốt lên Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਪ੍ਰਿਥਮੇ ਸਰਬੱਤ ਖਾਲਸਾ ਜੀ ਕੀ ਅਰਦਾਸ ਹੈ ਜੀ, ਸਰਬੱਤ ਖਾਲਸਾ ਜੀ ਕੇ ਵਾਹਿਗੁਰੂ, ਵਾਹਿਗੁਰੂ, ਵਾਹਿਗੁਰੂ ਚਿਤ ਆਵੇ, ਚਿੱਤ ਆਵਨ ਕਾ ਸਦਕਾ ਸਰਬ ਸੁਖ ਹੋਵੇ।

Đầu tiên, toàn bộ Khalsa đáng kính hãy cầu nguyện điều này để họ có thể suy ngẫm về Danh Ngài; và cầu mong mọi niềm vui và sự thoải mái đều đến nhờ thiền định như vậy.

ਜਹਾਂ ਜਹਾਂ ਖਾਲਸਾ ਜੀ ਸਾਹਿਬ, ਤਹਾਂ ਤਹਾਂ ਰਛਿਆ ਰਿਆਇਤ, ਦੇਗ ਤੇਗ ਫ਼ਤਹਿ, ਬਿਰਦ ਕੀ ਪੈਜ, ਪੰਥ ਕੀ ਜੀਤ, ਸ੍ਰੀ ਸਾਹਿਬ ਜੀ ਸਹਾਇ, ਖਾਲਸੇ ਜੀ ਕੇ ਬੋਲ ਬਾਲੇ, ਬੋਲੇ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Bất cứ nơi nào Khalsa đáng kính hiện diện, xin hãy ban cho Ngài sự che chở và ân sủng; Cầu mong nhà bếp và thanh kiếm miễn phí không bao giờ thất bại; Duy trì danh dự của những người sùng đạo của bạn; Trao chiến thắng cho người Sikh; Cầu mong thanh kiếm đáng kính luôn đến trợ giúp chúng ta; Cầu mong Khalsa luôn nhận được vinh dự; Utter Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਸਿੱਖਾਂ ਨੂੰ ਸਿੱਖੀ ਦਾਨ, ਕੇਸ ਦਾਨ, ਰਹਿਤ ਦਾਨ, ਬਿਬੇਕ ਦਾਨ, ਵਿਸਾਹ ਦਾਨ, ਭਰੋਸਾ ਦਾਨ, ਦਾਨਾਂ ਸਿਰ ਦਾਨ, ਨਾਮ ਦਾਨ, ਸ੍ਰੀ ਅੰਮ੍ਰਿਤਸਰ ਜੀ ਦੇ ਇਸ਼ਨਾਨ, ਚੌਂਕੀਆਂ, ਝੰਡੇ, ਬੁੰਗੇ, ਜੁਗੋ ਜੁਗ ਅਟੱਲ, ਧਰਮ ਕਾ ਜੈਕਾਰ, ਬੋਲੇ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!!!

Vui lòng ban cho những người theo đạo Sikh món quà đạo Sikh, món quà tóc dài, món quà tuân thủ luật pháp của đạo Sikh, món quà kiến thức thiêng liêng, món quà đức tin vững chắc, món quà niềm tin và món quà lớn nhất về Tên. Ôi Trời! Cầu mong ca đoàn, dinh thự và biểu ngữ tồn tại mãi mãi; cầu mong sự thật luôn chiến thắng; thốt lên Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਸਿੱਖਾਂ ਦਾ ਮਨ ਨੀਵਾਂ, ਮਤ ਉੱਚੀ ਮਤ ਦਾ ਰਾਖਾ ਆਪ ਵਾਹਿਗੁਰੂ।

Cầu mong tâm trí của tất cả những người theo đạo Sikh vẫn khiêm tốn và trí tuệ của họ được đề cao; Ôi Trời! Bạn là người bảo vệ trí tuệ.

ਹੇ ਨਿਮਾਣਿਆਂ ਦੇ ਮਾਣ, ਨਿਤਾਣਿਆਂ ਦੇ ਤਾਣ, ਨਿਓਟਿਆਂ ਦੀ ਓਟ, ਸੱਚੇ ਪਿਤਾ, ਵਾਹਿਗੁਰੂ! ਆਪ ਦੇ ਹਜ਼ੂਰ.....ਦੀ ਅਰਦਾਸ ਹੈ ਜੀ।

Ôi Người Cha đích thực, Wahe Guru! bạn là vinh dự của những người hiền lành, Sức mạnh của những người bất lực, nơi trú ẩn của những người không nơi trú ẩn, chúng tôi khiêm tốn cầu nguyện trước sự chứng kiến của bạn.....(thay thế dịp hoặc lời cầu nguyện được thực hiện ở đây).

ਅੱਖਰ ਵਾਧਾ ਘਾਟਾ ਭੁੱਲ ਚੁੱਕ ਮਾਫ਼ ਕਰਨੀ। ਸਰਬੱਤ ਦੇ ਕਾਰਜ ਰਾਸ ਕਰਨੇ।

Xin tha thứ cho những lỗi lầm, thiếu sót của chúng con khi đọc Lời nguyện trên. Vui lòng hoàn thành mục tiêu của tất cả.

ਸੇਈ ਪਿਆਰੇ ਮੇਲ, ਜਿਨ੍ਹਾਂ ਮਿਲਿਆਂ ਤੇਰਾ ਨ ਚਿੱਤ ਆਵੇ। ਨਾਨਕ ਨਾਮ ਚੜ੍ਹਦੀ ਕਲਾ, ਤੇਰੇ ਭਾਣੇ ਸਰਬੱਤ ਦਾ ਭਲਾ।

Xin vui lòng khiến chúng con gặp được những tín đồ chân chính đó bằng cách gặp những người mà chúng con có thể tưởng nhớ và suy ngẫm về Danh Ngài. Ôi Trời! thông qua Guru Nanak đích thực, cầu mong Danh Ngài được tôn cao và cầu mong mọi người được thịnh vượng theo ý muốn của Ngài.

ਵਾਹਿਗੁਰੂ ਜੀ ਕਾ ਖ਼ਾਲਸਾ, ਵਾਹਿਗੁਰੂ ਜੀ ਕੀ ਫਤਹਿ

Khalsa thuộc về Chúa; mọi chiến thắng đều là chiến thắng của Chúa.

Triết lý cho cuộc hành trình

Triết học của đạo Sikh được đặc trưng bởi tính logic, tính toàn diện và cách tiếp cận "không rườm rà" đối với thế giới tinh thần và vật chất. Thần học của nó được đánh dấu bởi sự đơn giản. Trong đạo đức của người Sikh không có xung đột giữa nghĩa vụ của cá nhân đối với bản thân và nghĩa vụ đối với xã hội (sangat).

Đạo Sikh là tôn giáo trẻ nhất thế giới được thành lập bởi Guru Nanak khoảng 500 năm trước. Nó nhấn mạnh niềm tin vào Một Đấng Tối cao và Đấng Tạo Hóa (Waheguru) của vũ trụ. Nó đưa ra một con đường thẳng tắp đơn giản dẫn đến hạnh phúc vĩnh cửu và truyền bá thông điệp về tình yêu thương và tình anh em phổ quát. Đạo Sikh hoàn toàn là một đức tin độc thần và công nhận Thiên Chúa là Đấng duy nhất không bị giới hạn về thời gian hay không gian. Đạo Sikh tin rằng chỉ có một Thiên Chúa, là Đấng Tạo Hóa, Đấng Duy trì, Đấng Hủy diệt và không mang hình dạng con người. Thuyết nhập thể không có chỗ đứng trong đạo Sikh. Nó không gán bất kỳ giá trị nào với các vị thần, nữ thần và các vị thần khác.

Trong đạo Sikh, đạo đức và tôn giáo đi đôi với nhau. Con người phải thấm nhuần phẩm chất đạo đức và rèn luyện các đức tính trong cuộc sống hàng ngày để từng bước phát triển tâm linh. Những phẩm chất như trung thực, nhân ái, rộng lượng, kiên nhẫn và khiêm tốn chỉ có thể được xây dựng bằng sự nỗ lực và kiên trì. Cuộc đời của các bậc Thầy vĩ đại của chúng ta là nguồn cảm hứng theo hướng này. Đạo Sikh dạy rằng mục tiêu của đời người là phá vỡ vòng sinh tử và hòa nhập với Chúa. Điều này có thể được thực hiện bằng cách tuân theo lời dạy của Đạo sư, thiền định về Thánh Danh (Naam) và thực hiện các hành vi phục vụ và từ thiện.

Naam Marg nhấn mạnh đến việc sùng kính hàng ngày để tưởng nhớ đến Chúa. Người ta phải kiểm soát năm cảm xúc, viz., Kam (ham muốn), Krodh (tức giận), Loabh (tham lam), Moh (sự gắn bó trần tục) và Ahankar (kiêu ngạo) để đạt được sự cứu rỗi. Đoàn thể Các nghi lễ và thực hành thường lệ như ăn chay và hành hương, những điếm báo và khổ hạnh đều bị bác bỏ trong tôn giáo của đạo Sikh. Mục tiêu của cuộc sống con người là hợp nhất với Chúa và điều này được thực hiện bằng cách làm theo lời dạy của Guru Granth Sahib. Đạo Sikh nhấn mạnh đến Bhagti Marg hay con đường sùng đạo. Tuy nhiên, nó nhận ra tầm quan trọng của Gian Marg (Con đường Tri thức) và Karam Marg (Con đường Hành động). Nó nhấn mạnh nhất đến nhu cầu kiếm được Ân Sủng của Chúa để đạt được mục tiêu tâm linh.

Đạo Sikh là một tôn giáo hiện đại, hợp lý và thực tế. Người ta tin rằng cuộc sống gia đình bình thường (Grahast) không phải là rào cản đối với sự cứu rỗi. Sống độc thân hay từ bỏ thế gian là không cần thiết để đạt được sự cứu rỗi. Có thể sống tách biệt giữa những bệnh tật và cám dỗ trần thế. Một tín đồ phải sống trong thế gian nhưng vẫn giữ đầu óc vượt lên trên những căng thẳng và hỗn loạn thông thường. Anh ta phải là một người lính uyên bác, và là một vị thánh cho Chúa.

Đạo Sikh là một tôn giáo quốc tế và "thế tục" và do đó bác bỏ mọi sự phân biệt dựa trên đẳng cấp, tín ngưỡng, chủng tộc hay giới tính. Nó tin rằng tất cả con người đều bình đẳng trong mắt Chúa. Các Guru nhấn mạnh đến sự bình đẳng của phụ nữ và bác bỏ hành vi giết trẻ sơ sinh nữ cũng như Sati (đốt góa phụ). Họ cũng tích cực tuyên truyền về việc tái hôn của góa phụ và bác bỏ hệ thống purdah (phụ nữ đeo mạng che mặt). Để giữ tâm hướng về Ngài, người ta phải thiền định về Thánh Danh (Naam) và thực hiện các hành vi phục vụ và bác ái. Việc kiếm kế sinh nhai bằng công việc lương thiện (Kirat Karna) được coi là vinh dự chứ không phải bằng cách ăn xin hay những phương tiện không trung thực. Vand Chhakna, chia sẻ với người khác cũng là một trách nhiệm xã hội. Cá nhân này phải giúp đỡ những người gặp khó khăn thông qua Daswandh (10% thu nhập của anh ta). Seva, phục vụ cộng đồng cũng là một phần không thể thiếu của đạo Sikh. Bếp cộng đồng miễn phí (langar) được tìm thấy ở mọi gurdwara và mở cửa cho mọi người thuộc mọi tôn giáo là một biểu hiện của dịch vụ cộng đồng này.

Đạo Sikh ủng hộ sự lạc quan và hy vọng. Nó không chấp nhận hệ tư tưởng bi quan. Các Guru tin rằng cuộc sống này có mục đích và mục tiêu. Nó mang đến một cơ hội để nhận ra bản thân và Chúa. Hơn nữa, con người phải chịu trách nhiệm về hành động của chính mình. Anh ta không thể yêu cầu quyền miễn trừ khỏi kết quả hành động của mình. Vì vậy, anh ta phải hết sức cảnh giác trong những gì mình làm.

Kinh thánh Sikh, Guru Granth Sahib, là Đạo sư vĩnh cửu. Đây là tôn giáo duy nhất coi Sách Thánh là nhà truyền giáo. Không có chỗ cho một Guru con người sống (Dehdhari) trong tôn giáo Sikh.

Lịch sử

Hãy trực quan

Khăn xếp đã và luôn là một phần không thể tách rời của người Sikh. Kể từ khoảng năm 1500 sau Công nguyên và thời của Guru Nanak, người sáng lập đạo Sikh, người theo đạo Sikh đã đội khăn xếp.

Khăn xếp hoặc "*pagri*" thường được rút ngắn thành "*pag*" hoặc "*dastar*" là những từ khác nhau trong các phương ngữ khác nhau cho cùng một bài viết. Tất cả những từ này đều ám chỉ trang phục mà cả nam và nữ đều mặc để che đầu. Nó là một chiếc mũ đội đầu bao gồm một mảnh vải dài giống như chiếc khăn quàng cổ quấn quanh đầu hoặc đôi khi là một chiếc "mũ" hoặc patka bên trong. Theo truyền thống ở Ấn Độ, khăn xếp chỉ được đội bởi những người đàn ông có địa vị cao trong xã hội; đàn ông có địa vị thấp hoặc đẳng cấp thấp hơn không được phép đội khăn xếp.

Mặc dù việc giữ tóc không cạo đã được Guru Gobind Singh ủy quyền như một trong Năm K hay năm tín điều, nhưng từ lâu nó đã gắn liền với đạo Sikh kể từ khi đạo Sikhi bắt đầu vào năm 1469. Đạo Sikh là tôn giáo duy nhất trên thế giới ở rằng việc đội khăn xếp là bắt buộc đối với tất cả nam giới trưởng thành. Phần lớn những người đội khăn xếp ở các nước phương Tây là người theo đạo Sikh. *Pagdi* của đạo Sikh còn được gọi là *dastaar*. 'Dastar' là một từ tiếng Ba Tư. Nó có nghĩa là 'Bàn tay của Chúa' ngụ ý sự phù hộ của Ngài.

Người Sikh nổi tiếng với nhiều loại khăn xếp đặc biệt. Theo truyền thống, khăn xếp thể hiện sự tôn trọng và từ lâu đã là vật dụng chỉ dành riêng cho giới quý tộc. Trong thời kỳ thống trị của Mughal ở Ấn Độ, chỉ người Hồi giáo mới được phép đội khăn xếp. Tất cả những người không theo đạo Hồi đều bị nghiêm cấm mặc một chiếc.

Guru Gobind Singh, bất chấp sự vi phạm này của người Mughals, đã yêu cầu tất cả những người theo đạo Sikh của mình đội khăn xếp. Chiếc áo này được đeo để ghi nhận những tiêu chuẩn đạo đức cao mà ông đã đặt ra cho những người theo Khalsa của mình. Anh ấy muốn Khalsa của mình phải khác biệt và quyết tâm "nổi bật so với phần còn lại của thế giới". Ông muốn họ đi theo con đường độc nhất đã được các Guru đạo Sikh vạch ra. Vì vậy, một người Sikh đội khăn xếp luôn nổi bật giữa đám đông, như ý định của Guru; vì anh ấy muốn 'Thánh chiến binh' của mình không chỉ dễ nhận biết mà còn dễ dàng tìm thấy.

Khi một người đàn ông hay phụ nữ theo đạo Sikh đội khăn xếp, khăn xếp không còn chỉ là một dải vải nữa; vì nó trở thành một và giống với đầu của người Sikh. Khăn xếp, cũng như bốn vật dụng đức tin khác mà người theo đạo Sikh đeo, có ý nghĩa to lớn về mặt tinh thần và thời gian. Mặc dù có rất nhiều biểu tượng liên quan đến việc đội khăn xếp - chủ quyền, sự cống hiến, lòng tự trọng, lòng dũng cảm và lòng mộ đạo, nhưng!, lý do chính mà người theo đạo Sikh đội khăn xếp là để thể hiện - tình yêu, sự vâng lời và sự tôn trọng của họ đối với người sáng lập đạo. Khalsa Guru Gobind Singh.

Những từ được tô sáng ở trên cần phải được thay thế bằng một cái gì đó khác. Có thể là 'lý do'

"Khăn xếp là món quà mà Guru dành cho chúng ta. Đó là cách chúng ta tôn vinh mình là Singh và Kaurs, những người ngồi trên ngai vàng của sự cam kết đối với ý thức cao hơn của chính mình. Đối với cả nam giới và phụ nữ, bản sắc phóng chiếu này truyền tải sự hoàng gia, sự duyên dáng và sự độc đáo Đó là tín hiệu cho người khác biết rằng chúng ta đang sống trong hình ảnh của Vô cực và tận tâm phục vụ tất cả mọi người. Chiếc khăn xếp không đại diện cho bất cứ điều gì ngoại trừ sự cam kết hoàn toàn. người nổi bật giữa sáu tỷ người. Đó là một hành động nổi bật nhất."

Vai Trò Của Phụ Nữ

Các nguyên tắc của đạo Sikh nêu rõ rằng phụ nữ có tâm hồn giống như nam giới và có quyền bình đẳng trong việc trau dồi tâm linh của mình. Họ có thể lãnh đạo các giáo đoàn tôn giáo, tham gia Con đường Akhand (đọc Kinh thánh liên tục), biểu diễn Kirtan (hội chúng hát thánh ca), làm Granthis (linh mục). Họ có thể tham gia vào tất cả các hoạt động tôn giáo, văn hóa, xã hội và thể tục. Đạo Sikh là tôn giáo lớn đầu tiên trên thế giới mang lại sự bình đẳng cho nam giới và phụ nữ. Guru Nanak, rao giảng về bình đẳng dựa trên giới tính, và các bậc thầy kế nhiệm ông đã khuyến khích phụ nữ tham gia đầy đủ vào mọi hoạt động thờ cúng và thực hành đạo Sikh.

Guru Granth Sahib tuyên bố,

"Phụ nữ và đàn ông, tất cả đều do Chúa tạo ra. Tất cả điều này là trò chơi của Chúa. Nanak nói, tất cả sự sáng tạo của bạn đều tốt đẹp và thiêng liêng"
-SGGS p.304

Lịch sử đạo Sikh đã ghi lại vai trò của phụ nữ trong việc thể hiện họ ngang bằng với nam giới trong việc phục vụ, tận tâm, hy sinh và dũng cảm. Nhiều tấm gương về phẩm giá đạo đức, sự phục vụ và sự hy sinh quên mình của phụ nữ được viết theo truyền thống của đạo Sikh.

Theo đạo Sikh, đàn ông và phụ nữ là hai mặt của một đồng xu. Trong hệ thống tương quan và phụ thuộc lẫn nhau, nơi đàn ông sinh ra từ đàn bà và đàn bà được sinh ra từ hạt giống của đàn ông. Theo đạo Sikh, một người đàn ông không thể cảm thấy an toàn và trọn vẹn trong cuộc sống nếu không có phụ nữ, và thành công của đàn ông có liên quan đến tình yêu và sự ủng hộ của người phụ nữ chia sẻ cuộc đời với anh ta và ngược lại. Đạo sư Nanak đã nói:

"[Đó] là một người phụ nữ duy trì cuộc đua" và chúng ta không nên "coi phụ nữ bị nguyên rủa và lên án, [khi] từ phụ nữ sinh ra các nhà lãnh đạo và vua." SGGS Trang 473.

Sự cứu rỗi: Một điểm quan trọng cần nêu lên là liệu một tôn giáo có coi phụ nữ có khả năng đạt được sự cứu rỗi, nhận ra Chúa ở đây hay cõi tâm linh cao nhất hay không. Guru Granth Sahib tuyên bố,

“Chúa tràn ngập trong mọi chúng sinh, Chúa tràn ngập mọi hình thể nam và nữ” (Guru Granth Sahib, p.605).

Từ tuyên bố trên của Guru Granth Sahib, ánh sáng của Chúa chiếu rọi bình đẳng cho cả hai giới. Do đó, cả nam và nữ đều có thể đạt được sự cứu rỗi như nhau bằng cách tuân theo lời dạy của Guru. Trong nhiều tôn giáo, phụ nữ được coi là trở ngại cho tâm linh của đàn ông, nhưng trong đạo Sikh thì không. Guru bác bỏ điều này. Trong 'Những suy nghĩ hiện tại về đạo Sikh', Alice Basarke nói,

“Guru đầu tiên đặt phụ nữ ngang hàng với đàn ông...phụ nữ không phải là trở ngại đối với đàn ông mà là người đồng hành phục vụ Chúa và tìm kiếm sự cứu rỗi”.

Hôn nhân: Guru Nanak đề nghị grhastha—cuộc sống của một chủ hộ. Thay vì sống độc thân và xuất gia, Vợ chồng là những người bạn đời bình đẳng và cả hai đều phải chung thủy. Trong những câu thơ thiêng liêng, hạnh phúc gia đình được thể hiện như một lý tưởng ấp ủ và hôn nhân là một ẩn dụ sống động để thể hiện tình yêu dành cho Thần thánh. Bhai Gurdas, nhà thơ của đạo Sikh thời kỳ đầu và là người giải thích có thẩm quyền về học thuyết của đạo Sikh, bày tỏ sự tôn kính cao độ đối với phụ nữ. Anh ta nói:

“Người phụ nữ là người được cha mẹ yêu quý, được cha mẹ yêu quý. Trong nhà chồng, người ấy là trụ cột của gia đình, là bảo chứng cho vận may của gia đình... Chia sẻ trí tuệ tinh thần và giác ngộ và với những phẩm chất cao thượng phú bẩm, một người phụ nữ, nửa còn lại của đàn ông, hộ tống anh ta đến cửa giải thoát.” (Varan, V.16)

Tình trạng bình đẳng: Để đảm bảo địa vị bình đẳng giữa nam và nữ, các Guru không phân biệt giới tính trong các vấn đề nhập môn, hướng dẫn hoặc tham gia vào các hoạt động sangat (tình bạn thánh) và pangat (ăn uống cùng nhau). Theo Sarup Das Bhalla, Mahima Prakash, Guru Amar Das không ủng hộ việc phụ nữ sử dụng mạng che mặt. Ông giao cho phụ nữ giám sát một số cộng đồng đệ tử và thuyết giảng chống lại phong tục sati. Lịch sử đạo Sikh ghi lại tên của một số phụ nữ, như Mata Gujri Mai Bhago, Mata Sundari, Rani Sahib Kaur, Rani Sada Kaur và Maharani Jind Kaur, những người đóng vai trò quan trọng trong các sự kiện của thời đại họ

Giáo dục: Giáo dục được coi là rất quan trọng trong đạo Sikh. Đó là chìa khóa thành công của bất kỳ ai. Đó là một quá trình phát triển cá nhân và đó là lý do tại sao vị Guru thứ 3 đã thành lập nhiều trường phái. Guru Granth Sahib tuyên bố,

“Tất cả kiến thức thiêng liêng và sự chiêm nghiệm đều có được nhờ Guru” (Guru Granth Sahib, p.831).

Giáo dục cho tất cả mọi người là điều cần thiết và mọi người phải nỗ lực để trở thành người giỏi nhất có thể. Năm mươi hai nhà truyền giáo đạo Sikh được Guru thứ 3 cử đi là phụ nữ. Trong cuốn sách 'Vai trò và địa vị của phụ nữ theo đạo Sikh', Tiến sĩ Mohinder Kaur Gill viết, ***“Guru Amar Das tin chắc rằng không có lời dạy nào có thể bền vững cho đến khi và từ khi chúng được phụ nữ chấp nhận”.***

Hạn chế về quần áo: Ngoài việc yêu cầu phụ nữ không đeo mạng che mặt, đạo Sikh còn đưa ra một tuyên bố đơn giản nhưng rất quan trọng về quy định về trang phục. Điều này áp dụng cho tất cả người Sikh bất kể giới tính. Guru Granth Sahib tuyên bố,

“Tránh mặc những bộ quần áo khiến cơ thể khó chịu và tâm trí tràn ngập những ý nghĩ xấu xa.” SGGs, Trang 16

Như vậy, người theo đạo Sikh sẽ nhận ra loại quần áo nào lấp đầy tâm trí với những ý nghĩ xấu xa và nên tránh chúng. Phụ nữ theo đạo Sikh phải tự vệ bằng Kirpan (kiếm) và những loại khác, điều này là duy nhất đối với phụ nữ vì đây là lần đầu tiên trong lịch sử phụ nữ phải tự vệ và họ không phải phụ thuộc vào nam giới để bảo vệ thể chất.

SGGS Trích dẫn::***“Trên trái đất và trên bầu trời, tôi không nhìn thấy giây phút nào. Giữa tất cả đàn ông và đàn bà, Ánh sáng của Ngài đang chiếu sáng. ” Sggs Trang 223. Từ đàn bà, đàn ông được sinh ra; bên trong đàn bà, đàn ông được thụ thai; với đàn bà, anh ta đính hôn và kết hôn. Đàn bà trở thành bạn của anh ta; qua đàn bà, các thế hệ tương lai đến. Khi người phụ nữ của anh ta chết, anh ta tìm kiếm một người phụ nữ khác; đối với phụ nữ thì tại sao lại gọi cô ấy là xấu? Từ cô ấy, các vị vua được sinh ra. Không có đàn bà thì sẽ không có ai cả.***

Về của hồi môn: ***“Lạy Chúa, xin ban cho con tên Chúa làm quà cưới và của hồi môn cho con”.*** Shri Guru Ram Das ji, Trang 78, dòng 18 SGGs

Về việc thực hành Purdah: "Ở lại, ở lại, hỡi con dâu - đừng che mặt bằng mạng che mặt. Cuối cùng, điều này sẽ không mang lại cho con dù chỉ một nửa cái vỏ. Cái trước đây con thường che mặt cô ấy ;đừng theo bước chân cô ấy. Công đức duy nhất của việc che mặt là trong vài ngày, người ta sẽ nói: "Thật là một cô dâu cao quý đã đến". ca ngợi Chúa -P. 484, SGGS

Phụ nữ và thực sự là tất cả các linh hồn được khuyến khích mạnh mẽ để sống một đời sống tâm linh: "Hãy đến, những người chị em thân yêu và những người bạn tâm linh của tôi; hãy ôm tôi thật chặt trong vòng tay của các bạn. Chúng ta hãy cùng nhau kể những câu chuyện về Chúa Chồng Toàn năng của chúng ta."-Guru Nanak , trang 17, SGGS.

"Này bạn, tất cả những sự mặc khác làm mất hạnh phúc, sự hao mòn đến tứ chi là sự dày vò, và những ý nghĩ xấu tràn ngập tâm trí"-SGGS Trang 16

Chìa khóa khiêm tốn Tinh hoa trong hành trình của bạn

Khiêm tốn là một khía cạnh quan trọng của đạo Sikh. Theo đó, người theo đạo Sikh phải cúi đầu khiêm nhường trước Chúa. Khiêm tốn hay **Nimrata**, trong tiếng Punjabi là những từ có liên quan chặt chẽ với nhau. Nimrata là một đức tính được phát huy mạnh mẽ ở Gurbani. Bản dịch của từ tiếng Punjabi này là "**Khiêm tốn**", "**Nhân từ**" hoặc "**Khiêm tốn**". Một người mà tâm trí không bị phân tâm bởi ý nghĩ rằng mình tốt hơn hoặc quan trọng hơn ai đó.

Khu vực có vấn đề - không có câu nào đúng ở trên

Đây là một phẩm chất quan trọng mà tất cả con người cần nuôi dưỡng và là một phần thiết yếu trong tư duy của người theo đạo Sikh và phẩm chất này phải luôn đồng hành cùng người theo đạo Sikh. Bốn phẩm chất khác trong kho vũ khí của người Sikh là: *Sự thật (Thứ bảy)*, *Sự hài lòng (Santokh)*, *Lòng trắc ẩn (Daya)* và *Tình yêu (Pyaar)*.

Năm phẩm chất này rất cần thiết đối với một người theo đạo Sikh và nhiệm vụ của họ là thiền định và đọc thuộc lòng Gurbani để khắc sâu những đức tính này và biến chúng thành một phần tính cách của họ.

Những gì Gurbani nói với chúng ta:

"Kết quả của sự khiêm nhường là sự bình an và niềm vui trực quan. Với sự khiêm nhường, họ tiếp tục thiền định về Chúa, Kho báu xuất sắc. Bản thể ý thức về Chúa tràn ngập sự khiêm nhường. Một người có trái tim nhân hậu được ban phước với sự khiêm nhường luôn luôn. Đạo Sikh coi Sự khiêm tốn như một lời cầu xin bát trước thần,"

Guru Nanak, Guru đầu tiên của đạo Sikh:

"Lắng nghe và tin tưởng với tình yêu thương và sự khiêm nhường trong tâm trí bạn sẽ gạt bỏ mình bằng Danh, tại thánh địa thiêng liêng sâu thẳm bên trong." -SGGS Trang 4.

"Hãy hài lòng với những chiếc khuyên tai của bạn, khiêm tốn với chiếc bát ăn xin của bạn và thiền định với tro bạn áp dụng cho cơ thể của bạn." -SGGS Trang 6.

Hành trình hướng tới tâm linh

Guru Granth Sahib là một Guru sống vĩnh cửu, một sáng tác đầy chất thơ của các Guru theo đạo Sikh, các vị thánh theo đạo Hindu và đạo Hồi. Việc biên soạn là một món quà từ Thiên Chúa thông qua họ cho toàn thể nhân loại. Tầm nhìn của Guru Granth Sahib là về một xã hội dựa trên công lý thiêng liêng mà không bị áp bức dưới bất kỳ hình thức nào. Mặc dù Granth thừa nhận và tôn trọng kinh thánh của Ấn Độ giáo và Hồi giáo, nhưng điều đó không ngụ ý sự hòa giải về mặt đạo đức với một trong hai tôn giáo này. Ở Guru Granth Sahib, phụ nữ rất được tôn trọng với vai trò bình đẳng như nam giới. Phụ nữ có tâm hồn giống như nam giới và do đó có quyền bình đẳng trong việc trau dồi tâm linh với cơ hội đạt được giải thoát như nhau. Phụ nữ có thể tham gia vào tất cả các hoạt động tôn giáo, văn hóa, xã hội và thể tục, bao gồm cả việc lãnh đạo các giáo đoàn tôn giáo.

Đạo Sikh ủng hộ sự bình đẳng, công bằng xã hội, phục vụ nhân loại và khoan dung đối với các tôn giáo khác. Thông điệp thiết yếu của đạo Sikh là sự sùng kính tinh thần và sự tôn kính Chúa mọi lúc, đồng thời thực hành những lý tưởng về lòng nhân ái, trung thực, khiêm tốn và rộng lượng trong cuộc sống hàng ngày. Ba nguyên lý cốt lõi của đạo Sikh là thiền định và tưởng nhớ Chúa, Làm việc vì cuộc sống lương thiện và chia sẻ với người khác.

Xin chúc mừng bạn đã nỗ lực thực hiện Hành trình Tâm linh cho tâm hồn này. Bản dịch không bao giờ có thể gần với bản gốc, đặc biệt khi toàn bộ Guru Granth Sahib được thể hiện bằng thơ và việc sử dụng phép ẩn dụ khiến công việc trở nên cực kỳ khó khăn. Trong thông điệp Thần thánh, các câu chuyện thần thoại của đạo Hindu và đạo Hồi thường được sử dụng Pralahad, Harnakash, laxmi, Brahma, v.v. Xin đừng đọc chúng theo nghĩa đen mà hãy hiểu thông điệp cơ bản của chúng. Trọng tâm là thực tế rằng Thiên Chúa là một và kết hợp với Ngài là mục tiêu của cuộc sống con người.

Công việc này đã được thực hiện trong nhiều năm bởi một số tình nguyện viên nhằm mang đến cho bạn thông điệp thiêng liêng bằng ngôn ngữ của bạn. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, xin vui lòng gửi email tới **walnut@gmail.com** và chúng tôi rất vui được tham gia cùng bạn trong cuộc hành trình này.